

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG
NĂM HỌC 2025 - 2026

Phần 1

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019 của Quốc hội Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
2. Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Chương trình Giáo dục Phổ thông;
3. Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;
4. Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên;
5. Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;
6. Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;
7. Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập;
8. Thông tư số 05/2025/TT-BGDĐT ngày 07/03/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông, dự bị đại học;
9. Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GD&ĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường;
10. Công văn số 4555/BGDĐT-GDTrH ngày 05/8/2025 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025 - 2026;
11. Công văn số 4567/BGDĐT-GDTrH ngày 05/8/2025 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm

học 2025-2026;

12. Quyết định số 2358/QĐ-BGDĐT ngày 20/8/2025 về Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025 - 2026 của ngành Giáo dục;

13. Quyết định số 1903/QĐ-UBND ngày 22/8/2025 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

14. Công văn số 867/SGDĐT-GDTrH&HSSV ngày 28/8/2025 của Sở GDĐT thành phố Đà Nẵng về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2025 - 2026.

Phần II **ĐẶC ĐIỂM VỀ TÌNH HÌNH**

1. Môi trường bên ngoài

a) Thời cơ

- Việt Nam đang không ngừng tăng trưởng và hội nhập sâu rộng vào nền kinh tế thế giới, đời sống nhân dân ngày càng được cải thiện, uy tín và vai trò của Việt Nam trong khu vực và thế giới ngày càng được nâng cao; quan hệ hợp tác với các quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới ngày càng được đẩy mạnh, trong đó có quan hệ hợp tác quốc tế về giáo dục đào tạo.

- Sự phát triển mạnh mẽ của khoa học công nghệ, đặc biệt công nghệ 4.0 với xu thế chuyển đổi số đang tạo ra những cơ hội, chuyển đổi tích cực cho giáo dục và đào tạo.

- Đảng và Nhà nước luôn xác định giáo dục đào tạo là quốc sách hàng đầu; chủ trương đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo của nước ta được tích cực triển khai, qua 3 năm thực hiện ở cấp THPT đã mang lại hiệu quả bước đầu.

- Giáo dục đào tạo ở những vùng khó khăn và vùng đồng bào dân tộc thiểu số ngày càng được chú trọng, quan tâm với các chủ trương, quy định chính sách, chế độ hỗ trợ cho trẻ em, học sinh ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Việc sáp nhập thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp tác động tích cực đến giáo dục thông qua việc tối ưu hóa nguồn lực, nâng cao hiệu quả quản lý và tăng cường chất lượng giáo dục đào tạo.

b) Thách thức

- Mô hình chính quyền địa phương hai cấp trong quản lý giáo dục mang lại những thách thức, áp lực về nhân lực, tổ chức, khối lượng công việc và chất lượng giáo dục, nhất là đối với các trường vùng sâu, vùng xa.

- Trường THPT Quang Trung - Đông Giang là đơn vị đóng trên địa bàn xã miền núi với điều kiện kinh tế - xã hội, hạ tầng cơ sở vật chất và giao thông còn nhiều khó khăn.

- Sự phối hợp của phụ huynh với nhà trường còn ít, đa số phụ huynh chưa

quan tâm đúng mức đến việc học tập của con em và khoán trắng việc giáo dục cho nhà trường. Nguyên nhân do phần lớn gia đình học sinh là người dân tộc thiểu số có điều kiện kinh tế khó khăn, nhiều hộ nghèo, trình độ dân trí và nhận thức xã hội còn thấp, thiếu kĩ năng giáo dục gia đình.

- Sự thay đổi khí hậu gây ra thiên tai, dịch bệnh; mặt trái của sự phát triển kinh tế và sự phức tạp của môi trường xã hội tạo ra những tác động tiêu cực đến tâm lí, lối sống của thanh thiếu niên học sinh.

2. Môi trường bên trong

a) Thuận lợi

*** Tình hình đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên**

- Tổng số cán bộ giáo viên, nhân viên (CBGVNV): 40 (23 nữ, 25 người DTTS). Trong đó:

+ Ban Giám hiệu (BGH): 03 người (01 Thạc sĩ; 02 Đại học);

+ Giáo viên: 30 (03 Thạc sĩ; 27 Đại học);

+ Nhân viên: 07 (biên chế: 03 người, hợp đồng theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP: 04 người).

- Chi bộ trường có 28 đảng viên (trong đó có 01 đảng viên là học sinh).

- Lãnh đạo nhà trường có tinh thần trách nhiệm cao, tận tụy với công việc, hết lòng vì sự phát triển của nhà trường.

- Trường có 04 tổ chuyên môn (do số lượng giáo viên ở các bộ môn ít nên bố trí thành tổ ghép, gồm: tổ Toán - Lý - Tin, tổ Văn - Sử - GDKT&PL, tổ Hóa - Sinh - Địa, tổ Ngoại ngữ - GDTC - GDQPAN) và 01 tổ văn phòng. Tập thể đội ngũ viên chức có đạo đức tốt, đoàn kết, am hiểu đời sống và phong tục tập quán địa phương, đồng lòng chung sức vì sự nghiệp giáo dục của nhà trường.

*** Tình hình học sinh**

- Quy mô trường học: tổng số 14 lớp với 503 học sinh (trong đó có 458 học sinh là người dân tộc thiểu số).

+ Khối 10: 05 lớp, 201 học sinh (199 học sinh tuyển mới, 01 huy động lại, 01 lưu ban).

+ Khối 11: 04 lớp, 153 học sinh (trong đó có 01 hs chuyển đến).

+ Khối 12: 05 lớp, 149 học sinh.

- Chất lượng hai mặt giáo dục qua các năm học có sự cải thiện tích cực, tỷ lệ học sinh lên lớp đạt 99% trở lên; tỷ lệ học sinh có kết quả rèn luyện từ mức Đạt chiếm tỷ lệ trên 99%; tỷ lệ học sinh đỗ tốt nghiệp THPT luôn duy trì ở mức trên 98%. Đa số học sinh ngoan hiền, tích cực trong các hoạt động.

*** Cơ sở vật chất**

- Phòng học cơ bản đáp ứng việc dạy học, hiện 14 phòng học được lắp tivi

màn hình lớn, có hệ thống camera giám sát trường học.

- Trường có khu nội trú với 19 phòng ở dành cho học sinh người dân tộc thiểu số có nhà xa trường và qua đèo núi ở lại giúp học sinh yên tâm học tập.

b) Khó khăn

- Chất lượng dạy học và tổ chức các hoạt động giáo dục nhìn chung còn thấp. Đội ngũ thừa, thiếu cục bộ, đa số là nữ, một số môn chỉ có từ 01 đến 02 giáo viên. Phần lớn giáo viên chưa được đào tạo chuyên sâu về kỹ năng công nghệ thông tin, dẫn đến việc ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy còn gặp nhiều khó khăn. Một số giáo viên vẫn duy trì lối dạy học cũ, chậm và chưa mạnh mẽ trong đổi mới phương pháp dạy học. Một số hoạt động giáo dục chưa có giáo viên được đào tạo bài bản.

- Chất lượng học sinh đầu vào thấp, trên 90% học sinh là người dân tộc thiểu số, đa số điều kiện gia đình khó khăn. Phần lớn học sinh còn thụ động, thiếu tính tự giác, chưa nhận thức đúng về mục tiêu học tập tích cực, còn hạn chế về năng lực và kỹ năng tự học.

- Nhà trường chưa có phòng thực hành thí nghiệm, chưa có phòng thư viện và nhà đa năng, sân bãi tập chưa đạt chuẩn, thiết bị dạy học còn thiếu dẫn đến điều kiện học tập chưa đảm bảo, còn nhiều chênh lệch với các trường đô thị. Khu nội trú với công năng bố trí cho 150 học sinh là người dân tộc thiểu số nhà xa trường, không đáp ứng được nhu cầu thực tế.

Phần III

ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

- Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả chương trình GDPT 2018 ở cả 03 khối lớp; thực hiện dạy học 01 buổi/ngày, từng bước bổ sung các điều kiện để thực hiện dạy học 2 buổi/ngày phù hợp điều kiện thực tế của nhà trường về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; bố trí thời gian thực hiện khoa học, sư phạm, hiệu quả, không gây áp lực đối với học sinh; bảo đảm đến cuối năm học, học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình và chất lượng hai mặt giáo dục của nhà trường được nâng cao hơn.

- Xây dựng môi trường học tập thân thiện, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm, chất lượng, xanh - sạch - đẹp - an toàn; thực hiện tốt công tác giáo dục dân tộc; tạo dựng văn hóa học đường tích cực gắn với giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa Cơ tu trong nhà trường.

- Tổ chức hiệu quả các hoạt động giáo dục nhằm phát triển năng lực và phẩm chất học sinh phù hợp thực tế nhà trường; chú trọng giáo dục đạo đức, thể chất, kỹ năng sống cho học sinh; làm tốt công tác xã hội và tư vấn tâm lý học đường; công tác quản lý nền nếp sinh hoạt và nấu ăn cho học sinh ở nội trú.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện chuyển đổi số trong quản lý, dạy học, kiểm tra, đánh giá nhằm đáp ứng yêu cầu của chương trình GDPT 2018; quan tâm đến giáo dục

hòa nhập đối với học sinh khuyết tật, giải pháp bồi dưỡng học sinh giỏi, tổ chức ôn tập hiệu quả cho học sinh cuối cấp để nâng chất lượng và tỉ lệ tốt nghiệp THPT, hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn và có kết quả học tập chưa đạt yêu cầu theo quy định; thực hiện đảm bảo các chế độ chính sách cho học sinh.

- Chú trọng nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo, thực sự là những tấm gương sáng về đạo đức và sáng tạo, không ngừng học hỏi và đổi mới phương pháp dạy học tích cực gắn với việc nâng cao hiệu lực, hiệu quả, kỷ luật, kỷ cương trong thực thi nhiệm vụ.

- Tiếp tục cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin và mua sắm bổ sung, sử dụng hiệu quả trang thiết bị dạy học; đảm bảo công tác tự đánh giá kiểm định chất lượng nhà trường.

- Nhà trường phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, công an và các cơ quan ban ngành liên quan, cha mẹ học sinh nhằm nâng cao hiệu quả công tác giáo dục, bảo đảm sức khỏe, an toàn cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý học tập và làm việc tại trường.

Phần IV

MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Mục tiêu chung

1.1. Xây dựng môi trường học tập tích cực, an toàn, lành mạnh, tình thương, trách nhiệm nhằm phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực, thể chất, thẩm mỹ và kỹ năng sống cho học sinh theo định hướng chương trình giáo dục phổ thông 2018; nhà trường trở thành địa chỉ tin cậy của học sinh và phụ huynh tại địa phương.

1.2. Tổ chức thực hiện hiệu quả chủ đề năm học 2025 - 2026 của ngành Giáo dục: “Kỷ cương - Sáng tạo - Đột phá - Phát triển”.

1.3. Xây dựng đội ngũ nhà trường đoàn kết, kỷ cương, đạo đức và sáng tạo, không ngừng đổi mới góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

1.4. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật, giáo dục phòng chống các tệ nạn xã hội, bạo lực học đường, tảo hôn...; tăng cường giáo dục học sinh về kỹ năng sống, văn hóa ứng xử, ý thức học tập và trách nhiệm với bản thân, gia đình, cộng đồng; tham gia gìn giữ và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của đồng bào Cotu trong môi trường học đường; tổ chức hiệu quả các sân chơi CLB, các hoạt động giao lưu văn hóa, thể dục thể thao; chủ động phòng chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

1.5. Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, nhất là đối với học sinh dân tộc thiểu số; tiếp tục nâng cao chất lượng đại trà các môn học; duy trì và nâng cao chất lượng mũi nhọn; tổ chức hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

1.6. Tăng cường bồi dưỡng, phát triển năng lực cho giáo viên trong việc

ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số để áp dụng hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học, hình thức kiểm tra, đánh giá nhằm nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động dạy học trong bối cảnh hiện nay.

1.7. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục, đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học; thực hiện có hiệu quả việc đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, phát huy tính chủ động, linh hoạt của tổ chuyên môn trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục trong điều kiện nhà trường.

1.8. Tiếp tục thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục, huy động nguồn lực xây dựng, tu sửa, mua sắm trang thiết bị, cơ sở vật chất, cải tạo cảnh quan sư phạm nhà trường. Tăng cường công tác phối hợp với phụ huynh, chính quyền địa phương các cấp để nâng cao hiệu quả giáo dục học sinh.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đối với học sinh

- Duy trì sĩ số học sinh đến cuối năm học đạt từ 97% trở lên.
- Kết quả rèn luyện: Tốt 90% trở lên, Khá: dưới 8%, Đạt dưới 2%, Chưa đạt 0%¹.
- Kết quả học tập: Tốt và Khá từ 72% trở lên, trong đó phần đầu xếp loại Tốt từ 30% trở lên, Khá 42% trở lên, Đạt dưới 27%, loại Chưa đạt dưới 1%².
- Tỷ lệ lên lớp thẳng: từ 98% trở lên³.
- Tỷ lệ đỗ tốt nghiệp THPT: từ 98% trở lên⁴.
- Có ít nhất 20% học sinh trên tổng số HS dự thi đạt giải trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh, các cuộc thi khác do cấp trên tổ chức và phần đầu đạt giải cao hơn năm học trước⁵.

b) Đối với viên chức, người lao động

- Lao động Tiên tiến: 40 người, tỷ lệ 100%; phần đầu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: ít nhất 06 người (15,0%), chiến sĩ thi đua cấp tỉnh: 01 người (2,5%).
- Tham gia đầy đủ các cuộc thi, kỳ thi dành cho cán bộ, giáo viên do Sở GDĐT tổ chức, ít nhất một nội dung có giáo viên đạt giải.
- 100% viên chức và người lao động không vi phạm pháp luật, có lập trường tư tưởng vững vàng, gương mẫu về đạo đức tác phong, chấp hành tốt nội quy, quy tắc ứng xử trong nhà trường, trách nhiệm cao trong thực thi công vụ; đoàn kết, thương yêu giúp đỡ lẫn nhau, mẫu mực trong nếp sống gia đình cũng như trong xã hội.

¹ Năm học 2024 - 2025 kết quả rèn luyện xếp loại Tốt 90,95%, Khá 7,16%, Đạt 1,68%; Chưa đạt 0,21%.

² Năm học 2024 - 2025 kết quả học tập xếp loại Tốt 30,11%, Khá 42,95%, Đạt 26,11%; Chưa đạt 0,84%.

³ Năm học 2024 - 2025 tỉ lệ lên lớp thẳng đạt 98,9%.

⁴ Năm 2025 tỉ lệ đỗ tốt nghiệp đạt 97,62%.

⁵ Năm học 2024 - 2025 có 15% học sinh đạt giải Học sinh giỏi cấp tỉnh trong tổng số học sinh dự thi.

- 100% giáo viên thực hiện đúng qui định nề nếp chuyên môn trong nhà trường, đầy đủ hồ sơ sổ sách theo quy định; thực hiện đúng kế hoạch giáo dục, không cắt xén chương trình; thực hiện đúng các qui định về kiểm tra, đánh giá học sinh.

- 100% giáo viên không ngừng tự học, thúc đẩy bản thân, nâng cao chuyên môn và nghiệp vụ; đẩy mạnh đổi mới trong dạy học và kiểm tra đánh giá; ứng dụng hiệu quả CNTT trong dạy học và làm việc (sử dụng thành thạo máy tính, biết khai thác các phần mềm, ứng dụng trong giảng dạy, biên soạn đề trắc nghiệm và thực hiện các nhiệm vụ khác); tăng cường dự giờ để trao đổi kinh nghiệm, học hỏi lẫn nhau.

- Khuyến khích giáo viên, nhân viên tham gia các khóa học nâng cao nghiệp vụ, bồi dưỡng chuyên môn do các cơ quan giáo dục tổ chức.

c) Đối với tổ chuyên môn

- 100% tổ chuyên môn đảm bảo hồ sơ sổ sách theo quy định, đảm bảo số lượng và nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn.

- Mỗi nhóm bộ môn trong tổ chuyên môn tổ chức ít nhất 02 lần/học kỳ sinh hoạt theo hướng nghiên cứu bài học (*một số môn ít giáo viên sinh hoạt ghép, gồm Sử-GD&ĐT, Lý-Tin, Hóa-Sinh, GDTC-GDQPAN*).

- Mỗi tổ chuyên môn tổ chức ít nhất 03 lần sinh hoạt chuyên đề/năm học các nội dung: nâng cao đổi mới phương pháp giảng dạy, cải thiện chất lượng bộ môn, nâng cao chất lượng học tập của học sinh, đánh giá kiểm tra theo hướng đề thi tốt nghiệp năm 2026.

- Thực hiện tốt công tác sinh hoạt chuyên môn tổ; thường xuyên đánh giá hiệu quả của quá trình giảng dạy của giáo viên và học tập của học sinh, từ đó đề xuất các biện pháp cải tiến; thực hiện các hoạt động giúp học sinh phát triển cả về kỹ năng tư duy, năng lực cá nhân và đạo đức.

- Phối hợp với các bộ phận khác trong trường để tổ chức các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm, giáo dục hướng nghiệp, hỗ trợ học sinh nghiên cứu khoa học kỹ thuật, tổ chức sinh hoạt câu lạc bộ dành cho học sinh...

- Chất lượng từng bộ môn của 3 khối lớp có tỉ lệ học sinh xếp loại từ mức Đạt trở lên không thấp hơn năm học trước, trong đó mức xếp loại từ mức Khá trở lên bằng hoặc cao hơn năm học trước.

d) Đối với tổ văn phòng

- Thực hiện sinh hoạt tổ văn phòng ít nhất 01 lần/tháng.

- 100% thành viên tổ văn phòng hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học theo vị trí việc làm; chủ động thực hiện nhiệm vụ, đoàn kết, chia sẻ, hỗ trợ trong triển khai và thực hiện nhiệm vụ.

- Đảm bảo công tác văn thư, lưu trữ hồ sơ, sổ sách giáo dục được thực hiện đầy đủ, chính xác và kịp thời. Hỗ trợ Ban giám hiệu trong việc xây dựng và triển

khai các kế hoạch giáo dục, cập nhật thông tin về kế hoạch và tiến độ cho các phòng ban liên quan; tham mưu thực hiện tốt nội dung chuyển đổi số, cải cách hành chính.

- Ứng dụng các phần mềm quản lý giáo dục để lưu trữ dữ liệu học sinh, quản lý kết quả học tập và hỗ trợ công tác báo cáo nhanh chóng, chính xác. Xây dựng và quản lý hệ thống cơ sở dữ liệu của nhà trường một cách khoa học, an toàn.

- Đảm bảo việc giải quyết các chế độ, chính sách cho giáo viên và học sinh như học bổng, hỗ trợ học phí, khen thưởng, kỷ luật... được thực hiện đúng quy định và minh bạch.

- 100% thành viên trong tổ phối hợp tốt với các bộ phận, cá nhân trong nhà trường để triển khai đầy đủ tất cả các nhiệm vụ theo kế hoạch giáo dục.

e) Đối với đoàn thể và tổ chức khác

- Chi bộ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Đoàn thanh niên: Đơn vị thi đua xuất sắc cấp xã, tiến tiến cấp thành phố.

- Chi đoàn giáo viên: Tổ chức tốt các hoạt động hỗ trợ quản lí nề nếp sinh hoạt và học tập khu nội trú học sinh, hỗ trợ học sinh còn hạn chế.

- Công tác khuyến học, Hội Chữ thập đỏ trường: phát huy tốt vai trò động viên, khích lệ, nhân đạo từ thiện, chăm sóc học sinh trong nhà trường.

- Ban đại diện cha mẹ học sinh: Phối hợp, kết nối tích cực với nhà trường và phụ huynh toàn trường; thường xuyên lắng nghe ý kiến từ phụ huynh để điều chỉnh quá trình triển khai nhiệm vụ; thực hiện các công việc công khai, minh bạch.

f) Đối với tập thể nhà trường

Đạt cơ quan văn hóa, đơn vị đảm bảo an ninh trật tự hằng năm, phần đầu đạt tập thể Lao động xuất sắc.

Phần V NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. CHUẨN BỊ CÁC ĐIỀU KIỆN ĐỂ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GDPT

1. Cơ sở vật chất

- Rà soát, kiểm tra bàn ghế, hệ thống điện phòng học, phòng máy tính, hệ thống mạng trong nhà trường, máy bơm, máy nổ, thiết bị phòng chống chữa cháy, khu nhà công vụ giáo viên, phòng ở nội trú cho học sinh, nhà bếp, nước sinh hoạt, camera khu trường học và khu nội trú đảm bảo đầy đủ, hoạt động tốt phục vụ cơ bản công tác dạy học, sinh hoạt và an toàn cho học sinh.

- Sửa chữa, cải tạo cơ sở vật chất đã hư hỏng, xuống cấp không đảm bảo an toàn trường học và khu nội trú học sinh.

- Nâng cấp hệ thống mạng trong nhà trường nhằm đảm bảo việc ứng dụng CNTT trong dạy học, quản lý và đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

- Tổ chức tổng dọn vệ sinh, cắt tỉa cây xanh sân trường, chăm sóc bồn hoa cây cảnh để đảm bảo xanh - sạch - đẹp - an toàn.

2. Đội ngũ

a) Cán bộ quản lý

- Mẫu mực về phẩm chất, đạo đức nhà giáo; trách nhiệm cao và phát huy tinh thần đoàn kết của đội ngũ trong thực hiện nhiệm vụ; không vụ lợi, hách dịch, cửa quyền; gương mẫu trong phòng chống tham nhũng, lãng phí và các tệ nạn khác trong nhà trường.

- Phân công trách nhiệm cụ thể cho các thành viên để phát huy tối đa vai trò và năng lực; tiếp tục thực hiện công tác cải cách hành chính; thực hiện linh hoạt kế hoạch nhà trường, không ngừng nâng cao hiệu quả, hiệu lực của quản lý.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý, quản trị nhà trường; không ngừng tự bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường sát với tình hình thực tiễn CSVC và nguồn nhân lực hiện có, dự kiến các phương án phân lớp, phân công nhân sự nhà trường phù hợp năng lực đội ngũ và tình hình thực tế của nhà trường; lập phương án bố trí học sinh vào ở khu nội trú; dự kiến tổ chức các hoạt động giáo dục trọng tâm của năm học.

- Lựa chọn, hợp đồng nhà cung ứng thực phẩm, cấp dưỡng nấu ăn cho học sinh nội trú; thực hiện đúng quy định việc lựa chọn danh mục sách giáo khoa sử dụng tại trường.

- Tạo sự kết nối các nguồn lực để phối hợp thực hiện tốt công tác giáo dục của nhà trường.

- Chủ động công tác phối hợp với địa phương, cha mẹ học sinh trong giáo dục toàn diện học sinh; làm tốt công tác truyền thông tạo sự đồng thuận của toàn xã hội, cha mẹ học sinh về kế hoạch giáo dục năm học 2025 - 2026, thi tốt nghiệp THPT năm 2026 và tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026-2027.

b) Giáo viên

- Giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo, gương mẫu trước học sinh; thương yêu, tôn trọng, đối xử công bằng với học sinh, bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp; tạo dựng môi trường học tập và làm việc dân chủ, thân thiện, hợp tác, an toàn và lành mạnh.

- Hoàn thành các nội dung bồi dưỡng thường xuyên, tập huấn chuyên môn hè, tập huấn bồi dưỡng sách giáo khoa.

- Thực hiện và áp dụng các nội dung tập huấn chuyên môn để xây dựng kế hoạch bài dạy; nghiên cứu tìm tòi để vận dụng và đổi mới các phương pháp kỹ thuật dạy học tích cực, nghiên cứu ứng dụng CNTT vào giảng dạy.

PHỔ ĐẠ

- Hoàn thành xây dựng kế hoạch dạy học nhóm bộ môn, tham gia xây dựng kế hoạch hoạt động tổ chuyên môn; hoàn thành kế hoạch giáo dục cá nhân, kế hoạch bài dạy.

- Khai thác, sử dụng hiệu quả các thiết bị dạy học chương trình GDPT 2018 hiệu quả tại trường.

c) Nhân viên

- Viên chức thiết bị - thí nghiệm kiêm thư viện:

- + Sắp xếp, kiểm tra sách giáo khoa từng khối do Sở GDĐT cấp và trường tự trang bị ở năm học trước, tiếp nhận sách giáo khoa 12 do Sở GDĐT cấp và nhà trường trang bị năm học 2025-2026 để chuẩn bị cho học sinh là người DTTS tại trường mượn để học tập.

- + Kiểm tra, sắp xếp, vệ sinh các thiết bị dạy học hiện có; phối hợp với giáo viên bộ môn xây dựng kế hoạch khai thác, sử dụng thiết bị dạy học phù hợp với từng bài, từng nội dung, không để tình trạng “thiết bị đến trường nhưng không ra lớp”; chuẩn bị đảm bảo hồ sơ quản lý việc sử dụng thiết bị dạy học.

- + Kiểm tra số lượng máy tính cầm tay do các nhà hảo tâm hỗ trợ qua các năm học còn sử dụng được để tiếp tục cho học sinh mượn để học tập (có hồ sơ lưu trữ).

- + Rà soát, sắp xếp các loại sách tại phòng thư viện tạm thời, xây dựng kế hoạch phát triển văn hóa đọc trong nhà trường.

- Viên chức văn thư: tiếp tục nghiên cứu, ứng dụng CNTT vào công tác lưu trữ, quản lý hồ sơ văn thư; hồ sơ viên chức; tham mưu nội dung chuyển đổi số và cải cách hành chính.

- Bảo vệ, quản sinh: đảm bảo công tác giữ gìn an toàn trường học, khu nội trú; phối hợp trong công tác quản lý nề nếp, tác phong của học sinh.

- Nhân viên tạp vụ: đảm bảo công tác vệ sinh sân trường, khu hiệu bộ; đảm bảo các điều kiện phục vụ hoạt động của lãnh đạo nhà trường khi có khách liên hệ công việc; các buổi sinh hoạt chung của nhà trường.

- Viên chức Kế toán: tham mưu tốt việc sử dụng ngân sách, giải quyết chế độ chính sách đối với đội ngũ và học sinh đảm bảo đúng quy định.

3. Thiết bị dạy học, học liệu

- Kiểm tra và đề xuất mua sắm bổ sung các thiết bị dạy học đảm bảo cơ bản nhu cầu phục vụ cho năm học mới; tiếp tục tham mưu chính quyền các cấp đầu tư xây dựng khu thí nghiệm, thực hành, thư viện trường.

- Đăng kí đầy đủ, kịp thời nhu cầu sách giáo khoa chương trình GDPT 2018 theo từng khối lớp, bảo đảm học sinh có sách học ngay từ đầu năm học, nhất là học sinh người DTTS. Rà soát, huy động, khai thác hiệu quả nguồn sách giáo khoa đã sử dụng từ các năm học trước, tổ chức bổ sung vào thư viện nhà trường để phục vụ nhu cầu mượn - đọc sách giáo khoa; đồng thời hướng dẫn

giáo viên chủ động rà soát, điều chỉnh ngữ liệu trong bài học, chủ đề, ngữ liệu thực hành trong sách giáo khoa để phù hợp với thực tiễn địa phương, đặc biệt trong bối cảnh sắp xếp địa giới hành chính và mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

- Thực hiện quy trình thanh lý sách giáo khoa chương trình GDPT 2006.

- Kiểm tra và tăng cường sử dụng thiết bị dạy học đã có của trường; các nhóm bộ môn tiếp tục rà soát đăng ký mua bổ sung thiết bị dạy học phục vụ giảng dạy chương trình GDPT 2018 năm học 2025 - 2026 và các năm tiếp theo.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GDPT ĐẢM BẢO HIỆU QUẢ, CHẤT LƯỢNG

1. Xây dựng các tổ hợp lựa chọn các môn học và các chuyên đề học tập lựa chọn, tổ chức cho học sinh lựa chọn, phân chia lớp

- Xây dựng các tổ hợp 04 môn học lựa chọn và các chuyên đề học tập lựa chọn lớp 10 bảo đảm vừa đáp ứng theo nguyện vọng của học sinh vừa sử dụng đầy đủ, hiệu quả đội ngũ giáo viên của nhà trường. Tư vấn, hướng dẫn học sinh lớp 10 lựa chọn tổ hợp môn học và các chuyên đề học tập lựa chọn phù hợp.

- Các tổ hợp lựa chọn các môn học và các chuyên đề học tập lựa chọn 03 khối lớp:

TT	Tổ hợp môn lựa chọn	Chuyên đề lựa chọn	Số lớp	Số học sinh
I	Lớp 10 (tổng số 201 học sinh)			
1	Vật lý, Hóa học, Sinh học, Công nghệ	Toán học, Vật lý, Sinh học	01	36
2	Địa lý, GDKT-PL, Sinh học, Tin học	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý	04	165
II	Lớp 11 (tổng số 153 học sinh)			
1	Vật lý, Hóa học, Sinh học, Công nghệ	Toán học, Vật lý, Sinh học	01	39
2	Địa lý, GDKT-PL, Sinh học, Tin học	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý	03	114
III	Lớp 12 (tổng số 149 học sinh)			
1	Vật lý, Hóa học, Sinh học, GDKT-PL	Toán, Hóa học, Sinh học	01	31
2	Vật lý, Địa lý, Tin học, Công nghệ	Toán, Ngữ văn, Địa lý	01	29
3	Vật lý, Địa lý, GDKT-PL, Công nghệ	Toán, Ngữ văn, Địa lý	02	59
4	Sinh học, Địa lý, GDKT-PL, Tin học	Ngữ văn, Sinh học, Địa lý	01	30

2. Tổ chức thực hiện dạy học các môn học và các hoạt động giáo dục

a) Thời gian thực hiện kế hoạch giáo dục: gồm 35 tuần thực học.

- Học kì I: từ ngày 05/9/2025 đến ngày 17/01/2026 (có 18 tuần thực học, thời gian còn lại dành cho các hoạt động khác).

- Học kì II: từ ngày 19/01/2026 và kết thúc chương trình trước ngày

31/5/2026 (có 17 tuần thực học, thời gian còn lại dành cho nghỉ lễ, tết và các hoạt động khác).

- Tổ chức thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT. Đối với môn Lịch sử, thực hiện theo Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022. Các môn học/hoạt động giáo dục cập nhật, bổ sung các thông tin theo địa giới hành chính mới và tình hình kinh tế xã hội của chính quyền địa phương 2 cấp; điều chỉnh kịp thời theo các văn bản hướng dẫn mới của Bộ GDĐT, Sở GDĐT (nếu có).

- Khung chương trình các môn học và hoạt động giáo dục:

TT	Môn học, hoạt động giáo dục	Số tiết từng môn								
		Lớp 10			Lớp 11			Lớp 12		
		HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN
I	CÁC MÔN HỌC BẮT BUỘC VÀ LỰA CHỌN									
1	Ngữ văn	54	51	105	54	51	105	54	51	105
2	Toán	54	51	105	54	51	105	54	51	105
3	Tiếng Anh	54	51	105	54	51	105	54	51	105
4	Lịch sử	18	34	52	34	18	52	34	18	52
5	GDTC	36	34	70	36	34	70	36	34	70
6	GDQP-AN	18	17	35	18	17	35	18	17	35
7	Địa lý	36	34	70	36	34	70	36	34	70
8	GDKT&PL	36	34	70	36	34	70	36	34	70
9	Vật lý	36	34	70	36	34	70	36	34	70
10	Hoá học	36	34	70	36	34	70	36	34	70
11	Sinh học	36	34	70	36	34	70	36	34	70
12	Công nghệ NN	36	34	70	36	34	70	36	34	70
13	Tin học	36	34	70	36	34	70	36	34	70
II	CHUYÊN ĐỀ HỌC TẬP LỰA CHỌN									
1	Ngữ văn	18	17	35	18	17	35	18	17	35
2	Toán	18	17	35	18	17	35	18	17	35
3	Lịch sử	18	17	35	18	17	35	0	0	0
4	Địa lý	18	17	35	18	17	35	18	17	35
5	Vật lý	18	17	35	18	17	35	0	0	0

TT	Môn học, hoạt động giáo dục	Số tiết từng môn								
		Lớp 10			Lớp 11			Lớp 12		
		HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN
6	Hoá học	0	0	0	0	0	0	18	17	35
7	Sinh học	18	17	35	18	17	35	18	17	35
III HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC BẮT BUỘC										
1	Trải nghiệm, Hướng nghiệp	54	51	105	54	51	105	54	51	105
2	Nội dung giáo dục địa phương	18	17	35	18	17	35	18	17	35

- Kế hoạch dạy học (KHDH) từng môn học/hoạt động giáo dục năm học 2025 - 2026: từng tổ/nhóm bộ môn tham khảo phụ lục I và II tại Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT để xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp thực tế, kế các các môn học có chuyên đề học tập lựa chọn (có KHDH từng môn/hoạt động giáo dục cụ thể được lãnh đạo trường phê duyệt trước khi thực hiện).

- KHDH phải tích hợp, lồng ghép các nội dung giáo dục về quyền con người, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí theo Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ; bình đẳng giới; bảo tồn văn hóa dân tộc, chủ quyền biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; sử dụng năng lượng tiết kiệm, bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học; ứng phó biến đổi khí hậu, giảm nhẹ thiên tai; tăng cường năng lực số, kỹ năng chuyển đổi số và các nội dung giáo dục tích hợp khác trong bộ môn GDKT&PL, Địa lý, Lịch sử, Ngữ văn, Sinh học, GDQP-AN, HĐ TNHN...

b) Đội ngũ giáo viên nhà trường

TT	Môn	Số lượng giáo viên	Dạy môn 2		Kiêm nhiệm	
			Số lượng	Môn, HĐGD	Số lượng	Công tác KN (không tính KN tổ trưởng, TPCM)
1	Ngữ văn	5	5	HĐ TNHN, ND GDĐP	4	Chủ nhiệm lớp
					1	Thư ký HĐ
2	Toán	5	5	HĐ TNHN	4	Chủ nhiệm lớp
					2	Tư vấn TLHĐ
3	Tiếng Anh	4	4	HĐ TNHN	1	Chủ nhiệm lớp
					1	Tư vấn TLHĐ
4	Lịch sử	2	2	ND GDĐP	0	

TT	Môn	Số lượng giáo viên	Dạy môn 2		Kiêm nhiệm	
			Số lượng	Môn, HĐGD	Số lượng	Công tác KN (không tính KN tổ trưởng, TPCM)
5	Địa lý	2	2	ND GDĐP	0	
6	GDKT&PL	1	0	0	0	
7	Vật lý	2	2	HĐ TNHN		
8	Hoá học	1	1	HĐ TNHN	1	Chủ nhiệm lớp
9	Sinh học	3	3	Công nghệ NN, HĐ TNHN, ND GDĐP	2	Chủ nhiệm
10	Tin học	1	0	0	0	
11	GDTC	3	3	HĐ TNHN	2	Chủ nhiệm lớp, Tư vấn TLHĐ
12	GDQP-AN	1	1	HĐ TNHN	1	Tư vấn TLHĐ
13	Công nghệ	0	0	0	0	
14	Âm nhạc	0	0	0	0	
15	Mỹ thuật	0	0	0	0	
Tổng cộng		30	28	0	0	
Tỉ lệ GV/lớp		2,14				

c) Phân công chuyên môn: (có phụ lục I kèm theo).

d) Tổ chức dạy học

- Dạy học 01 buổi/ngày, không quá 8 tiết học/mỗi ngày, mỗi tiết không quá 45 phút; linh hoạt bố trí một số hoạt động/môn học ở buổi 2 để thực hiện đảm bảo chương trình theo kế hoạch, tối thiểu dạy học 05 ngày/tuần, tối đa 11 buổi/tuần từ thứ 2 đến thứ 7 hàng tuần. Trong đó:

+ Khối 11 và 12: sáng học buổi 1 các tiết chính khóa, chiều học buổi 2 ở một số ngày với các tiết ôn tập, phụ đạo, bồi dưỡng học sinh giỏi và thực hiện dạy học môn GDTC, GDQP&AN, GDĐP; tham gia các hoạt động thể thao, nghiên cứu khoa học kỹ thuật...

+ Khối 10: chiều học buổi 1 các tiết chính khóa, sáng học buổi 2 ở một số ngày với các tiết ôn tập, phụ đạo và thực hiện dạy học môn GDTC, GDQP&AN, GDĐP; tham gia các hoạt động thể thao, nghiên cứu khoa học kỹ thuật...

Riêng sáng thứ 2 thực hiện sinh hoạt chào cờ đầu tuần và học chính khóa toàn trường; ngày thứ 7 tổ chức thực hiện HĐ TNHN, thực hiện sinh hoạt các CLB dành cho học sinh và các hoạt động khác.

- Tùy theo tình hình dịch bệnh/thiên tai thực tế để thực hiện linh hoạt hình thức dạy học (trực tiếp/trực tuyến, hướng dẫn học sinh tự học).

- Nội dung giáo dục địa phương:

+ Thực hiện theo công văn số 852/SGDDĐT-GDTrH&HSSV ngày 29/8/2025 của Sở GDĐT thành phố Đà Nẵng về việc hướng dẫn thực hiện Nội dung giáo dục của địa phương cấp THCS, THPT năm học 2025-2026.

+ Thực hiện từng lớp theo chuyên đề (trừ tiết ôn tập, kiểm tra định kỳ), hoàn thành mỗi chuyên đề trong 2,5 tuần (mỗi tuần từ 02-03 tiết), đảm bảo thực hiện đầy đủ chương trình từng học kỳ ở cả 03 khối lớp.

+ Phân công CBQL, giáo viên nhóm bộ môn Lịch sử, Địa lí, Sinh học, Ngữ Văn, Toán học có năng lực chuyên môn phù hợp đảm nhận thực hiện từng chuyên đề.

- Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp (HĐTNHN):

+ Xây dựng kế hoạch dạy học bảo đảm chất lượng, đạt mục tiêu chương trình, phù hợp với tình hình thực tiễn, năng lực đội ngũ và điều kiện dạy học của nhà trường theo Công văn số 5636/BGDĐT-GDTrH ngày 10/10/2023 của Bộ GDĐT về việc xây dựng kế hoạch dạy học các môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

+ Tổ chức trong và ngoài lớp học, trong và ngoài trường học.

+ Tùy nội dung chủ đề và điều kiện thực tế của nhà trường để sắp xếp, tổ chức loại hình hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp từng chủ đề theo 03 loại quy mô: quy mô lớp học, khối lớp hoặc toàn trường. Số tiết thực hiện từ 02-04 tiết/tuần linh hoạt phù hợp thực tế nhà trường và đảm bảo đủ số tiết cho từng học kỳ và đủ 105 tiết/năm học.

Phân công cán bộ quản lý nhà trường, giáo viên chủ nhiệm lớp, giáo viên môn học, giáo viên làm công tác Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trong nhà trường phối hợp để thực hiện theo thời điểm, chủ đề phù hợp.

Lưu ý: Giờ thực hiện HĐTNHN không trùng với giờ sinh hoạt chủ nhiệm lớp và không ghép chung với giờ sinh hoạt chào cờ đầu tuần.

e) Thực hiện giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật

- Năm học 2025 - 2026, có 05 học sinh khuyết tật học hòa nhập tại trường (03 học sinh khuyết tật trí tuệ lớp 10, 01 học sinh khuyết tật nhìn lớp 11, 01 học sinh khuyết trí tuệ lớp 12).

- Thực hiện theo các quy định chung của Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành và khoản 1, Điều 3, Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 giữa Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH, Bộ Tài chính, Bộ Y tế về việc Quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật.

- Tổ chức dạy học, đánh giá kết quả giáo dục các nội dung môn học, hoạt

động giáo dục theo chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo hướng điều chỉnh sao cho phù hợp với đối tượng học sinh khuyết tật học hòa nhập.

- Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên trực tiếp giảng dạy chủ động điều chỉnh nội dung, chương trình dạy học, phương pháp dạy học, môi trường học tập, cơ sở vật chất theo hướng miễn, giảm, thay thế một số nội dung môn học, hoạt động giáo dục sao cho phù hợp với học sinh khuyết tật học hòa nhập (mức độ tật, dạng tật, khả năng, nhu cầu, ...) và điều kiện thực tế nhà trường.

- Chú trọng giáo dục các kỹ năng xã hội cho học sinh như: biết ứng xử với gia đình, bạn bè; tự chăm sóc bản thân; tham gia các hoạt động tập thể... Đồng thời tổ chức các hoạt động trải nghiệm, giao lưu, phát triển năng lực cá nhân, nâng cao kỹ năng sống và sự tự tin cho học sinh, góp phần thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng.

3. Thực hiện hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học

a) Xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân, kế hoạch bài dạy/giáo án (KHBD)

- Giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân theo phụ lục III và xây dựng KHBD theo phụ lục IV tại Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT, điều chỉnh phù hợp thực tế theo sự thống nhất của nhóm bộ môn.

- KHDH phải bảo đảm các yêu cầu cần đạt về phẩm chất, năng lực. Tiến trình dạy học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để bảo đảm đủ thời gian học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập, phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

- Trong KHDH phải chú trọng thiết kế phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học tích cực, dành nhiều thời gian cho học sinh khai thác sử dụng sách giáo khoa, thực hành, thí nghiệm để tiếp nhận và vận dụng kiến thức thông qua thực hiện nhiệm vụ được giao và hoàn thành sản phẩm học tập cụ thể theo yêu cầu của giáo viên. Khuyến khích giáo viên tự thiết kế thêm thiết bị dạy học, đồng thời đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh.

- Đối với môn Ngữ văn, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông của Bộ GDĐT.

- KHBD phải cập nhật, điều chỉnh, sử dụng tên đơn vị hành chính theo đúng quy định hiện hành (xã, phường, đặc khu, thành phố,...); có liên hệ tên gọi cũ, địa phương cũ học sinh thuận tiện tiếp thu, sử dụng.

b) Đẩy mạnh đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn

- Các tổ chuyên môn giảm nội dung triển khai công tác hành chính trong

sinh hoạt tổ, dành thời lượng chủ yếu của sinh hoạt tổ để chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học và sinh hoạt chuyên đề.

- Việc sinh hoạt theo hướng nghiên cứu bài học phải tập trung vào những bài dạy có nội dung mới và khó, mỗi bài học được nghiên cứu phải đủ 03 loại biên bản (*biên bản chọn bài và phân công soạn-dạy, biên bản góp ý bài soạn, biên bản góp ý sau tiết dạy*), lưu phiếu dự giờ. Khi phân tích, rút kinh nghiệm tiết học chú ý các tiêu chí theo công văn 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT, tập trung vào hiệu quả hoạt động học của học sinh, không đánh giá giáo viên dạy.

- Nội dung sinh hoạt chuyên đề phải có tính khả thi, hiệu quả, tránh hình thức, tập trung vào việc tìm giải pháp nâng cao chất lượng học sinh đại trà, cải thiện chất lượng thi tốt nghiệp, chia sẻ các kinh nghiệm về phương pháp/kỹ thuật dạy học tích cực, xây dựng đề theo cấu trúc đề thi tốt nghiệp THPT 2026 của Bộ GDĐT đã ban hành...

c) Công tác dự giờ

- Giáo viên tăng cường việc dự giờ (thông qua tiết dạy nghiên cứu bài học, thi đua tiết dạy tốt...) để chia sẻ, học hỏi kinh nghiệm về phương pháp dạy học.

- Tổ trưởng chuyên môn thực hiện dự giờ giáo viên trong tổ, lãnh đạo trường dự giờ thăm lớp để góp phần đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên và có định hướng điều hành quản lý hoạt động dạy học hiệu quả hơn.

- Giáo viên chủ nhiệm được dự giờ các giáo viên khác trong các giờ học, hoạt động giáo dục khác của học sinh lớp do mình làm chủ nhiệm.

- Trước khi dự giờ phải liên hệ thông tin với giáo viên được dự giờ ít nhất 02 ngày (trừ trường hợp tổ trưởng chuyên môn, lãnh đạo trường kiểm tra dự giờ đột xuất), đảm bảo trang phục dự giờ lịch sự, tôn trọng người dạy, tự ghi chép theo mẫu phiếu của trường.

d) Công tác thao giảng tổ, hội nghị/tập huấn chuyên môn

- Tổ chức thao giảng tổ nhằm tạo điều kiện cho giáo viên từng bộ môn thể hiện năng lực công tác và chia sẻ, lan tỏa tinh thần thi đua dạy tốt, các phương pháp dạy học tích cực.

- Trường tổ chức ít nhất 02 lần hội nghị (tập huấn chuyên môn)/năm học. Nội dung liên quan công tác đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới công tác chủ nhiệm lớp, cải thiện và nâng cao chất lượng giáo dục và các nội dung khác xuất phát nhu cầu công tác giáo dục tại trường; tập huấn các nội dung đã được Bộ GDĐT, Sở GDĐT tập huấn cho CBQL và giáo viên cốt cán.

- Tổ chức hội nghị tổ chuyên môn theo nội dung chuyên môn đặc thù từng tổ, hội nghị sơ kết, tổng kết hoạt động tổ. Nội dung hội nghị tập trung công tác nâng cao chất lượng dạy học, kiểm tra đánh giá, định hướng ôn tập và cải thiện điểm thi TN THPT năm 2026...

4. Thực hiện hiệu quả kiểm tra, đánh giá học sinh

Thực hiện việc kiểm tra, đánh giá học sinh lớp 10, 11, 12 theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT và bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập, rèn luyện của học sinh, trong đó:

a) Đánh giá thường xuyên

- Tăng cường đánh giá thường xuyên trong quá trình học tập thông qua hệ thống câu hỏi, bài tập, hoạt động nhóm, dự án học tập, thuyết trình, hồ sơ học tập, ...; tùy nội dung và hình thức phù hợp để đánh giá theo cá nhân học sinh hoặc nhóm học sinh.

- Các hoạt động đánh giá cần được thiết kế có mục tiêu rõ ràng, tiêu chí cụ thể, hướng dẫn chấm điểm minh bạch, thông báo trước về yêu cầu và hình thức thực hiện để học sinh chủ động tham gia. Đồng thời, chú trọng đánh giá các nội dung giáo dục tích hợp về bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học, an toàn giao thông, quyền con người, tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh, ... nhằm hình thành, phát triển năng lực công dân, góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh.

- Số lần đánh giá thường xuyên của môn học đánh giá bằng nhận xét (*không bao gồm cụm chuyên đề học tập*) và môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số (*không bao gồm cụm chuyên đề học tập*) thực hiện theo khoản 2, Điều 6 Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT.

- Đối với một môn học, mỗi học sinh được kiểm tra, đánh giá nhiều lần, trong đó chọn một số lần kiểm tra, đánh giá phù hợp tiến trình dạy học theo KHGD của tổ chuyên môn, ghi kết quả đánh giá vào sổ theo dõi và đánh giá học sinh (theo lớp học) để sử dụng trong việc đánh giá kết quả học tập môn học.

- Đối với cụm chuyên đề học tập lựa chọn của cấp Trung học phổ thông: kiểm tra, đánh giá được thực hiện theo khoản 3, Điều 6 tại Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT; kết quả kiểm tra, đánh giá được ghi nhận vào Sổ theo dõi và đánh giá học sinh thuộc học kì khi kết thúc dạy học cụm chuyên đề học tập.

b) Đánh giá định kì

- Tổ chức đánh giá giữa kì và cuối kì trong từng học kỳ nghiêm túc, theo đề chung từng khối lớp, đảm bảo quy trình từ khâu ra ma trận, đặc tả, đề đến khâu tổ chức kiểm tra, chấm điểm, nhập điểm; đảm bảo bảo mật an toàn đề; chuẩn bị điều kiện để sẵn sàng thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến (nếu có). Đề kiểm tra định kỳ đối với khối 12 được xây dựng theo from cấu trúc đề thi TN THPT năm 2026 của Bộ GDĐT; đối với lớp 10 và 11 từng bước tiếp cận để học sinh làm quen với hình thức kiểm tra theo cấu trúc đề thi tốt nghiệp.

- Các mức độ kiểm tra đánh giá phù hợp đối tượng học sinh tại trường, đối với học sinh khuyết tật kiểm tra theo đề chung đã được giảm mức độ đánh giá

phù hợp hoặc đề riêng theo thống nhất của từng bộ môn.

- Đối với môn Ngữ văn, tiếp tục thực hiện kiểm tra, đánh giá Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông của Bộ GDĐT, tránh sử dụng những văn bản, đoạn trích đã được học trong sách giáo khoa để làm ngữ liệu kiểm tra đánh giá năng lực đọc hiểu và viết trong các đề kiểm tra định kì nhằm khắc phục tình trạng học sinh chỉ học thuộc bài hoặc sao chép nội dung tài liệu có sẵn.

- Đối với các môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số: từng bước xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kì.

- Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét: môn GDTC kiểm tra bằng hình thức thực hành, môn GDQPAN kiểm tra theo đúng quy định trong Thông tư số 46/2020/TT-BGDĐT, nội dung Giáo dục địa phương và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp kiểm tra bằng hình thức tự luận hoặc bài thực hành, dự án học tập phù hợp.

- Các nhóm bộ môn phân tích kết quả kiểm tra định kỳ kết hợp đánh giá để rút kinh nghiệm, tìm giải pháp nâng cao hiệu quả việc kiểm tra, đánh giá.

5. Bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh còn hạn chế, ôn tập cho học sinh thi tốt nghiệp

a) Bồi dưỡng học sinh giỏi

- Căn cứ kết quả học tập năm học trước và nguyện vọng của học sinh, tiến hành tư vấn, thành lập đội tuyển học sinh được bồi dưỡng tham gia dự thi học sinh giỏi THPT cấp tỉnh ở 07 bộ môn (Toán, Hóa, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Tiếng Anh, GDKT&PL).

- Thực hiện bồi dưỡng học sinh giỏi từ tháng 10/2025 đến tháng 02/2026, dự thi cấp thành phố dự kiến ngày 12/03/2026.

- Phân công giáo viên có năng lực, kinh nghiệm phụ trách công tác bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 12, cụ thể:

STT	Môn	Khối lớp	Giáo viên bồi dưỡng	Ghi chú
1	Toán	12	Lê Nguyên Trường	- Thời gian bồi dưỡng: 1 buổi/môn/tuần. - Tổng số tiết bồi dưỡng: không quá 40 tiết/năm học
2	Ngữ văn	12	Phạm Thị Lan	
3	Tiếng Anh	12	Trần Thị Kim Anh	
4	Hóa học	12	Zorâm Thị Thủy	
5	Lịch sử	12	Bríu Quý	
6	Địa lí	12	Alăng Clol	
7	GDKT&PL	12	Bríu Thị Bin	

- Phân công giáo viên Sava Thị Hòa bồi dưỡng học sinh thi OTE/Olympic với số tiết không vượt mức bồi dưỡng HSG và phù hợp tiến trình cuộc thi.

- Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn phân lịch bồi dưỡng, phối hợp tổ trưởng chuyên môn thực hiện kiểm tra, giám sát việc bồi dưỡng của giáo viên.

b) Giúp đỡ học sinh còn hạn chế trong học tập và rèn luyện

- Phân công giáo viên hỗ trợ, giúp đỡ, thực hiện phụ đạo đối với môn học bắt buộc có nhiều học sinh hạn chế trong học tập, thực hiện từ đầu tháng 10/2025 đến tháng 05/2026 theo 2 hình thức:

+ Giáo viên trực tiếp giảng dạy có phương pháp dạy học và giúp đỡ học sinh hạn chế học tập trong giờ dạy trực tiếp trên lớp phù hợp đối tượng học sinh.

+ Phụ đạo/ôn tập theo nhóm học sinh rất hạn chế trong học tập, học sinh có kết quả học tập chưa đạt của kỳ liền kề trước đó theo lớp hoặc từng khối lớp trên tinh thần tự nguyện, không thu tiền học sinh, có thể kết hợp phụ đạo với lớp 12:

STT	Môn	Khối lớp	Giáo viên phụ trách	Ghi chú
1	Toán	10	Alăng Quốc Quyết	Thời điểm phụ đạo/ôn tập: trước khi kiểm tra định kỳ từ 02 - 03 tiết/đợt (tùy tình hình học sinh và số lượng đội ngũ giáo viên)
		11	Bùi Ngọc Giao	
		12	Kết hợp giúp đỡ theo phân công dạy phụ đạo ôn thi tốt nghiệp	
2	Ngữ văn	10	Alăng Thị Đặng Rapát Thị Mận Lê Quang Hét Zorâm Thị Thái	
		11	Alăng Thị Đặng Rapát Thị Mận Phạm Thị Lan	
		12	Kết hợp giúp đỡ theo phân công dạy phụ đạo ôn thi tốt nghiệp	
3	Tiếng Anh	10	Blúp Thị Viết	
		11	Sava Thị Hòa	
		12	Trần Thị Kim Anh	
4	Lịch Sử	10, 11	Nguyễn Thị Đồi	
		12	Bríu Quý	
5	Địa lý	10, 12	Alăng Clol	
		11	Alăng Văn Gúi	
6	GDKT&PL	10, 11, 12	Bríu Thị Bin	
7	Vật Lý	10, 11, 12	Alăng Thị Moáy	
8	Hóa học	10, 11, 12	Zorâm Thị Thủy	
9	Sinh học	10	Đinh Thị Thu	
		11	Bríu Thị Bé	
		12	Thông Thị Bông	
10	Tin học	10, 11, 12	Alăng Minh Quang	

- Giáo viên phải có kế hoạch và biện pháp giúp đỡ, theo dõi, đánh giá sự tiến bộ của học sinh, giảm thiểu tình trạng bỏ học do học yếu không theo kịp chương trình.

- Lãnh đạo trường, Đoàn trường, tổ tư vấn tâm lý và công tác xã hội trong nhà trường tăng cường các hoạt động tư vấn, hỗ trợ học sinh còn hạn chế.

- Lãnh đạo trường và tổ trưởng chuyên môn thực hiện kiểm tra công tác dạy phụ đạo học sinh còn hạn chế của giáo viên.

- Ngoài ra, thực hiện ôn tập môn Toán, Tiếng Anh cho học sinh nữ thuộc đối tượng nhận học bổng của tổ chức CEF.

c) Ôn tập cho học sinh lớp 12 thi tốt nghiệp

- Phổ biến đến học sinh lớp 12 những điểm mới trong kỳ thi tốt nghiệp THPT; tổ chức khảo sát học sinh về việc chọn môn thi tốt nghiệp từ tháng 09/2025.

- Tư vấn, phân nhóm đối tượng học sinh phụ đạo trên lớp trong năm học.

- Phân công giáo viên phụ đạo phù hợp phân công giảng dạy lớp 12, lãnh đạo trường và tổ trưởng chuyên môn tăng cường kiểm tra công tác dạy phụ đạo của giáo viên.

STT	Môn	Giáo viên phụ đạo 12	Ghi chú
1	Toán	Lê Nguyên Trường Đa Lây Thị Luyến Phạm Thanh Phương	- Thời lượng phụ đạo: 02 tiết/ tuần/môn. - Dự kiến phụ đạo từ tháng 10/2025 đối với môn Toán, Văn; phụ đạo các môn còn lại từ tháng 11/2025 (theo thực tế số lượng học sinh đăng ký môn thi tốt nghiệp)
2	Ngữ văn	Phạm Thị Lan Zorâm Thị Thái Lê Quang Hét	
3	Tiếng Anh	Blúp Thị Viết	
4	Vật lí	Alăng Thị Moáy	
5	Hóa học	Zorâm Thị Thủy	
6	Sinh học	Thông Thị Bông	
7	Lịch sử	Bríu Quý	
8	Địa lí	Alăng Clol	
9	GDKT&PL	Bríu Thị Bin	
10	Tin học	Alăng Minh Quang	
11	Công nghệ NN	Bríu Thị Bé	

- Tổ chức thi thử tốt nghiệp 02 lần (dự kiến thi thử vào tháng 4, tháng 5/2026).

6. Tổ chức và tham gia các kì thi, hội thi, cuộc thi

a) Đối với giáo viên

- Tổ chức Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp trường năm học 2025 - 2026 (dự kiến tháng 02/2026).
- Giáo viên tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp thành phố; đồng thời tham gia đầy đủ, có chất lượng các cuộc thi khác do ngành phát động.

b) Đối với học sinh

- Tổ chức thi đua "Tuần học tốt - Rèn luyện tốt" chào mừng ngày 20/11, 30/4.
- Tổ chức cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp trường (dự kiến tháng 11/2025).
- Tham dự kỳ thi KHKT cấp thành phố (dự kiến vào tháng 01/2026).
- Tham dự kỳ thi học sinh giỏi THPT cấp thành phố (dự kiến tháng 03/2026).
- Tổ chức Hội khỏe Phù đồng cấp trường (dự kiến tháng 11/2025), dự thi Hội khỏe Phù đồng cấp thành phố (dự kiến từ tháng 01-05/2026).

7. Tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả các thiết bị dạy học

- Tiếp nhận, quản lý, sử dụng có hiệu quả, đúng mục đích cơ sở vật chất, thiết bị dạy học được Sở GDĐT đầu tư.
- Xây dựng quy chế, kế hoạch sử dụng trang thiết bị dạy học đảm bảo gắn rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân trong việc mượn trả, sử dụng, bảo quản.
- Phát huy hết công suất, tần suất sử dụng thiết bị hiện có phù hợp điều kiện thực tế phòng học, không để tình trạng "*thiết bị đến trường mà không ra lớp*"; tăng cường kiểm tra, giám sát tần suất sử dụng thiết bị dạy học của giáo viên.
- Đưa tiêu chí đánh giá công tác quản lý, bảo quản, sử dụng thiết bị giáo dục của lãnh đạo, giáo viên, nhân viên nhà trường vào đánh giá, xếp loại thi đua đối với tập thể, cá nhân giáo viên, nhân viên cuối năm học.
- Đối với các thiết bị đã hết hạn sử dụng hoặc hỏng không còn sử dụng, đề xuất thanh lý, tiêu hủy theo quy định.
- Hằng năm, tổ chuyên môn thực hiện đánh giá chất lượng, hiệu quả sử dụng tranh, ảnh, đồ dùng thiết bị được trang cấp; đề xuất, kiến nghị về chất lượng, nhu cầu các thiết bị dạy học thực hiện trong năm học.

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA ĐOÀN THỂ VÀ TỔ CHỨC KHÁC TRONG NHÀ TRƯỜNG

- Đoàn trường, Hội Chữ thập đỏ nhà trường, Khuyến học trường, các tổ chuyên môn thực hiện tổ chức các phong trào thi đua, các hoạt động tình nguyện, nhân đạo, trao học bổng giúp học sinh khó khăn đến trường... thu hút đoàn viên thanh niên học sinh tham gia; qua đó theo dõi, giúp đỡ, phát hiện đoàn

viên ưu tú giới thiệu phát triển Đảng.

- Các hoạt động cụ thể: (có phụ lục II kèm theo).

IV. CÁC CHƯƠNG TRÌNH, HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ HỌC TẬP, RÈN LUYỆN, SINH HOẠT CHO HỌC SINH

1. Hỗ trợ học tập, rèn luyện đạo đức, lối sống cho học sinh

- Tăng cường lồng ghép, giáo dục đạo đức, lối sống, việc học tập và làm theo lời Bác, giáo dục pháp luật, giáo dục biển đảo, giáo dục môi trường... thông qua các hoạt động trải nghiệm, ngoại khóa, tuyên truyền trong nhà trường.

- Rà soát, bổ sung, phổ biến và thực hiện tốt Quy tắc ứng xử trong nhà trường đối với viên chức, người lao động và học sinh, xây dựng tốt văn hóa học đường.

- Tập trung và đẩy mạnh phong trào đọc sách, phát triển văn hóa đọc trong nhà trường.

- Phát huy hoạt động của các câu lạc bộ trong nhà trường đã thành lập dành cho học sinh⁶.

- Tổ chức các hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao nhằm hỗ trợ học tập, rèn luyện đạo đức và thể chất trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của địa phương và đất nước... Rà soát, sửa chữa và sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, sân bãi, trang thiết bị dành cho giáo dục thể chất, hoạt động thể thao trong nhà trường.

- Tăng cường công tác đối thoại giữa lãnh đạo trường với học sinh.

2. Hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn

- Nhà trường thực hiện tốt các chế độ chính sách theo quy định hiện hành của chính phủ đối với học sinh thuộc hộ nghèo, học sinh là người DTTS.

- Triển khai các hoạt động quyên góp, kết nối các nhà hảo tâm hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn trong năm học, bao gồm hỗ trợ tài chính, học bổng, chi phí học tập, sách vở, đồ dùng học tập và các hình thức hỗ trợ khác nhằm bảo đảm điều kiện học tập tối thiểu.

3. Công tác quản lý khu nội trú học sinh

- Thành lập Tổ quản lý khu nội trú; ban hành các quy định, nội quy chung và cho từng phòng ở của học sinh nội trú nhằm đảm bảo nề nếp sinh hoạt ăn ở, vệ sinh môi trường khu nội trú học sinh.

- Thực hiện nấu ăn đảm bảo ATTP hằng ngày cho học sinh nội trú.

- Xây dựng quy trình xử lý học sinh vi phạm nội quy có tính giáo dục, khoa học, chặt chẽ, đảm bảo nề nếp kỉ cương.

⁶ CLB Tập nói lý hát lý, CLB Tiếng Anh, CLB Thể dục Thể thao, CLB Tiên hôn nhân, CLB Văn học, CLB Khoa học – Kỹ thuật và đời sống.

- Tăng cường công tác bảo vệ, quản sinh khu nội trú; phân công giáo viên hỗ trợ quản lí, giúp đỡ học sinh thực hiện tốt giờ tự học tại nội trú vào ban đêm.
- Hướng dẫn, hỗ trợ quản lý nề nếp vệ sinh, sinh hoạt ăn ở của học sinh khu nội trú. Duy trì việc tập luyện thể dục buổi sáng đối với học sinh nội trú, thể dục giữa giờ.
- Lập danh sách học sinh còn hạn chế trong rèn luyện, trong sinh hoạt tại khu nội trú để gặp gỡ, nhắc nhở, giáo dục, theo dõi và tuyên dương sự tiến bộ.

V. THỰC HIỆN GIÁO DỤC KỸ NĂNG SỐ, TRIỂN KHAI HỌC BẠ SỐ

- Từng bước thực hiện hiệu quả các hoạt động nhằm nâng cao năng lực số (NLS) cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT⁷, bảo đảm hình thành và phát triển các năng lực thiết yếu của công dân số, đáp ứng yêu cầu nhân lực trong thời đại Cách mạng công nghiệp 4.0.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến về tầm quan trọng của NLS, bao gồm các kỹ năng thiết yếu như sử dụng Internet an toàn, bảo mật thông tin cá nhân và khai thác các công cụ học tập trực tuyến.

- Nâng cấp cơ sở vật chất, phần mềm và các nền tảng công nghệ cần thiết, phát triển hạ tầng mạng, thiết bị đầu cuối cho giáo viên và học sinh. Tham mưu Sở GDĐT hỗ trợ trang thiết bị dạy học theo hướng hiện đại đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và tổ chức dạy học linh hoạt, kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến; Chủ động xây dựng phương án tổ chức dạy học trong bối cảnh thiên tai, dịch bệnh hoặc các tình huống bất thường, bảo đảm duy trì hoạt động giáo dục liên tục, không gián đoạn, hướng đến mục tiêu “giáo dục trong mọi hoàn cảnh”.

- Chú trọng cung cấp kiến thức nền tảng và hệ thống các kỹ năng số cốt lõi cho học sinh môn Tin học (giữ vai trò chủ đạo). Giáo viên Tin học có vai trò tư vấn, hỗ trợ giáo viên các môn học khác trong việc khai thác, ứng dụng các công cụ số và tích hợp các nội dung phát triển NLS vào quá trình dạy học. Đồng thời, nhà trường tạo điều kiện cho giáo viên tham gia các khóa đào tạo, tập huấn chuyên môn để giáo viên có thể ứng dụng hiệu quả công nghệ số trong giảng dạy, thiết kế bài giảng tương tác và hướng dẫn học sinh phát triển các kỹ năng số. Tùy điều kiện thực tế tổ chức các hoạt động chuyên môn dưới hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến như tập huấn, sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn.

- Từng bước tích hợp phát triển NLS trong dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp điều kiện thực tiễn nhà trường: giáo viên nghiên cứu Chương trình môn học/hoạt động giáo dục, đối chiếu nội dung môn học với Khung NLS để xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp, xác định rõ các nội dung, hình thức và “địa chỉ” tích hợp NLS trong từng bài học, thiết kế kế hoạch bài dạy sao cho vừa đáp ứng mục tiêu và yêu cầu cần đạt của bài học, vừa tích hợp hiệu quả nội dung của Khung NLS nhằm phát triển một hoặc nhiều năng lực

⁷ Công văn số 3456/BGDĐT-GDPT ngày 27/6/2025 của Bộ GDĐT hướng dẫn triển khai thực hiện khung năng lực số cho học sinh phổ thông và học viên giáo dục thường xuyên.

thành phần trong các miền năng lực của Khung NLS.

- Thực hiện các nhiệm vụ về Học bạ số theo hướng dẫn của Bộ GDĐT⁸ và Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ chuyển đổi số ngành giáo dục.

- Thực hiện ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn trong quản lý và dạy học; đẩy mạnh tự động hóa công tác hành chính, sổ sách điện tử, quản lý cơ sở vật chất, giảm tải cho cán bộ, giáo viên...

VI. CÔNG TÁC TƯ VẤN CHO HỌC SINH

- Thành lập tổ tư vấn học đường và công tác xã hội trong nhà trường đúng thành phần⁹, đảm bảo vị trí việc làm¹⁰; xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện công tác tư vấn học sinh bằng các hình thức phù hợp cho nhóm/cá nhân học sinh cần được tư vấn theo tình hình thực tế. Tăng cường các hoạt động giáo dục tâm lý học đường, tư vấn cho nhóm học sinh hoặc toàn trường có hiệu quả; chủ động tìm hiểu hoàn cảnh, tâm tư của học sinh để có giải pháp giúp đỡ, hỗ trợ học sinh kịp thời. Lưu trữ hồ sơ đầy đủ, đảm bảo theo quy định.

- Bố trí phòng Tư vấn học đường và công tác xã hội trong trường học bảo đảm tính riêng tư, yên tĩnh, dễ tiếp cận và phù hợp để tổ chức hoạt động tư vấn, hỗ trợ; từng bước trang bị cơ sở vật chất, thiết bị, tài liệu, học liệu theo quy định, đáp ứng việc triển khai công tác tư vấn học đường, công tác xã hội trong trường học.

- Tạo điều kiện để cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tham gia bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ về công tác tư vấn học đường và công tác xã hội trong trường học; cung cấp tài liệu, chương trình bồi dưỡng về công tác tư vấn học đường, công tác xã hội trong trường học cho cán bộ quản lý, giáo viên, người học.

VII. CÔNG TÁC GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG - AN NINH

- Thực hiện đảm bảo việc giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học sinh theo chương trình GDPT 2018 đúng với Thông tư số 46/2020/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Chương trình môn Giáo dục quốc phòng và an ninh cấp trung học phổ thông và các quy định hiện hành đối với bộ môn GDQP-AN.

- Thực hiện đúng Thông tư liên tịch 15/2015/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BQP-BCA-BNV-BTC ngày 16/7/2015 và Công văn số 77/SGDĐT-TCCB ngày 22/01/2013 về Hướng dẫn thực hiện chế độ bồi dưỡng và trang phục cho giáo

⁸ Công văn số 115/BGDĐT-GDTrH ngày 10/01/2025 của BGDDĐT về triển khai thí điểm học bạ số cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông và giáo dục thường xuyên; Công văn số 1458/BGDĐT-GDPT ngày 02/4/2025 của BGDDĐT về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục và triển khai Học bạ số.

⁹ Theo Thông tư 18/2025/TT-BGDĐT về công tác tư vấn học đường và công tác xã hội trong trường học.

¹⁰ Theo Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập.

viên thể dục thể thao và Giáo dục Quốc phòng - An ninh.

- Rà soát, thống kê, mua sắm trang thiết bị đảm bảo phục vụ tốt công tác dạy và học Giáo dục Quốc phòng - An ninh.
- Tổ chức Hội thao GDQP-AN cấp trường (dự kiến tháng 12/2025).

VIII. XÂY DỰNG TRƯỜNG HỌC HẠNH PHÚC

- Thành lập ban chỉ đạo xây dựng "Trường học hạnh phúc" năm học 2025 - 2026 gồm lãnh đạo trường, đại diện Đoàn trường, tổ trưởng, đại diện cha mẹ học sinh.

- Tiếp tục triển khai thực hiện xây dựng "Trường học hạnh phúc"; rà soát bổ sung, điều chỉnh các tiêu chí trường học hạnh phúc phù hợp điều kiện thực tế nhà trường gắn với việc xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động chuyên môn, dạy và học trong nhà trường; tạo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, công bằng, thân thiện, yêu thương, ngăn ngừa và đấu tranh với các hành vi làm tổn thương đến danh dự, nhân phẩm, đời sống cá nhân, gia đình, xã hội của học sinh và giáo viên.

IX. QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH, TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN CỦA NHÀ TRƯỜNG

- Đảm bảo công tác quản lý hành chính, thực hiện đảm bảo quy chế làm việc, nêu cao tinh thần trách nhiệm thực thi công vụ của đội ngũ nhà trường.

- Sử dụng nguồn tài chính của nhà trường đúng mục đích, đúng quy định, tập trung cho nâng cao công tác giáo dục, hoạt động chuyên môn, sửa chữa cơ sở vật chất khu nội trú học sinh và trường học.

- Thực hiện việc lập hồ sơ, kiểm tra hồ sơ, chi trả chế độ chính sách dành cho học sinh là người DTTS và các chế độ chính sách khác của học sinh đúng đối tượng, quy trình, công khai, minh bạch.

- Thực hiện việc tự kiểm tra công tác quản lý tài chính, tài sản; sử dụng có hiệu quả các nguồn tài sản của trường phục vụ việc dạy học và các hoạt động giáo dục; tăng cường bảo quản cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học hiện có, đề xuất mua sắm, sửa chữa, cải tạo cơ sở vật chất đáp ứng cơ bản nhiệm vụ giáo dục của nhà trường.

X. QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY THÊM, HỌC THÊM THEO QUY ĐỊNH

- Nhà trường tiếp tục triển khai thực hiện Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT, ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và đào tạo quy định về dạy thêm, học thêm.

- Việc dạy thêm, học thêm trong nhà trường không được thu tiền của học sinh và chỉ dành cho các đối tượng học sinh đăng kí học thêm theo từng môn học gồm:

+ Học sinh có kết quả học tập môn học cuối học kì liền kề ở mức chưa đạt;

- + Học sinh được nhà trường lựa chọn để bồi dưỡng học sinh giỏi;
- + Học sinh lớp cuối cấp tự nguyện đăng kí ôn thi tốt nghiệp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Căn cứ vào số học sinh thuộc 03 nhóm đối tượng trên có đơn đăng kí học thêm theo từng môn học ở từng khối lớp, nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức dạy thêm đối với từng môn học ở từng khối lớp. Kế hoạch tổ chức dạy thêm, học thêm được công khai trên trang thông tin điện tử của nhà trường hoặc niêm yết tại nhà trường.

- Lớp dạy thêm được xếp theo môn học đối với từng khối lớp; mỗi lớp có không quá 45 học sinh. Không xếp giờ dạy thêm xen kẽ với thời khóa biểu và không dạy thêm trước các nội dung so với việc dạy học theo phân phối chương trình môn học trong kế hoạch giáo dục của nhà trường. Mỗi môn học được tổ chức dạy thêm không quá 02 tiết/tuần.

- Giáo viên đang dạy học tại nhà trường không được dạy thêm ngoài nhà trường có thu tiền của học sinh đối với học sinh mà giáo viên đó đang được nhà trường phân công dạy học theo kế hoạch giáo dục của nhà trường. Giáo viên không được tham gia quản lí, điều hành việc dạy thêm ngoài nhà trường nhưng có thể tham gia dạy thêm ngoài nhà trường theo đúng quy định tại Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT.

- Tăng cường công tác kiểm tra để xử lý kịp thời trường hợp dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường trái quy định (nếu có).

XI. CÔNG TÁC KIỂM TRA NỘI BỘ

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra nội bộ nhà trường về thực hiện chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, việc đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; công tác phụ đạo; thực hiện quy chế chuyên môn; hoạt động tổ chuyên môn; phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí trong nhà trường.

- Công tác kiểm tra nội bộ nhà trường đảm bảo công bằng, minh bạch, thúc đẩy hiệu quả công tác; lưu trữ đầy đủ hồ sơ theo quy định; kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những thiếu sót, vi phạm; theo dõi sát sao việc thực hiện các kết luận kiểm tra.

XII. BIỆN PHÁP ĐẢM BẢO AN NINH TRẬT TỰ, AN TOÀN TRƯỜNG HỌC; ĐẢM BẢO AN TOÀN THỰC PHẨM; PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH TRONG TRƯỜNG HỌC

1. Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học

- Tăng cường công tác bảo vệ, quản sinh khu nội trú, phối hợp với công an các xã có học sinh theo học tại trường và các lực lượng chức năng khác để đảm bảo an ninh trật tự khu nội trú.

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, trải nghiệm về giáo dục phòng chống bạo lực học đường và các tệ nạn xã hội, giáo dục an toàn giao thông, văn hóa

ứng xử khi sử dụng các trang mạng xã hội, phòng chống đuối nước...

- Đảm bảo vệ sinh khuôn viên trường học, khu nội trú; tỉa cành cây xanh sân trường sạch - đẹp - an toàn.

2. Đảm bảo công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung được quy định tại Thông tư số 06/2022/TT-BGDĐT ngày 11/5/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (sau đây gọi tắt là PCCC và CNCH) cho CBGVNV và học sinh trong nhà trường.

- Kiện toàn Ban Chỉ đạo PCCC và CNCH của nhà trường. Xây dựng kế hoạch hằng năm và chủ động phối hợp với cơ quan chuyên môn về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

- Tăng cường công tác tự kiểm tra đảm bảo an toàn PCCC, sửa chữa, thay thế thiết bị điện hư hỏng hoặc không đảm bảo an toàn; niêm yết đầy đủ các nội quy, biển báo, biển cấm về PCCC ở những khu vực có nhiều nguy cơ xảy ra cháy như: kho thiết bị, bếp ăn, ...

3. Đảm bảo công tác vệ sinh an toàn thực phẩm nấu ăn nội trú học sinh

- Thành lập Tổ theo dõi bếp ăn, đồng thời phân công người phụ trách kiểm tra an toàn thực phẩm hằng ngày.

- Sử dụng thực phẩm, nguyên liệu thực phẩm phải rõ nguồn gốc và bảo đảm an toàn. Thực phẩm phải được chế biến bảo đảm an toàn, hợp vệ sinh. Thực hiện lưu mẫu thức ăn 24 giờ theo quy định. Cống rãnh nhà bếp phải thông thoát, không ứ đọng và cống phải có nắp đậy; thu dọn chất thải, rác thải hàng ngày sạch sẽ.

- Nhân viên chế biến thức ăn phải đeo khẩu trang, mang đầy đủ và đúng quy định trang phục bảo đảm an toàn trong quá trình chế biến, chia suất ăn.

- Bếp ăn được bố trí bảo đảm không nhiễm chéo giữa thực phẩm chưa qua chế biến và thực phẩm đã qua chế biến. Có dụng cụ, đồ chứa đựng riêng cho thực phẩm sống và thực phẩm chín. Dụng cụ nấu nướng, chế biến phải bảo đảm an toàn vệ sinh.

4. Công tác y tế trường học và phòng, chống dịch bệnh

- Chủ động lập kế hoạch phòng chống dịch bệnh trong năm học; trang bị tủ thuốc sơ cấp cứu ban đầu tại khu nội trú học sinh và trường học.

- Kịp thời tuyên truyền, hướng dẫn học sinh kỹ năng phòng chống dịch bệnh trong nhà trường (dịch sốt xuất huyết, đau mắt đỏ...).

- Tăng cường giám sát dịch bệnh trong nhà trường khi phát hiện có trường hợp nghi ngờ mắc dịch phải thông báo ngay cho cơ quan y tế để xử lý kịp thời.

- Phối hợp với Đoàn thanh niên, giáo viên thể dục hướng dẫn cho học sinh tập thể dục giữa giờ tại sân trường, buổi sáng tại khu nội trú tăng cường sức

khỏe cho học sinh.

- Bố trí vòi nước đủ dùng cho học sinh rửa tay, cung cấp đủ xà phòng rửa tay, lớp học đảm bảo đủ ánh sáng, thông thoáng khí mát về mùa hè ấm về mùa đông. Thường xuyên kiểm tra môi trường xung quanh trường học đảm bảo không có loăng quăng, không ứ đọng rác thải...trong trường học.

XIII. XÂY DỰNG/SỬA ĐỔI/BỔ SUNG VÀ THỰC HIỆN QUY CHẾ DÂN CHỦ

- Lãnh đạo trường chỉ đạo rà soát, các văn bản, quy định hiện hành, đổi chiều tình hình thực tế nhà trường để bổ sung/sửa đổi và thực hiện quy chế dân chủ, quy chế làm việc; đổi mới công tác quản lý, công tác tài chính, công tác thi đua khen thưởng trong nhà trường minh bạch, rõ ràng.

- Tiếp tục rà soát để sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Quy chế dân chủ trong nhà trường đúng với Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về Hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập và phù hợp điều kiện thực tế nhà trường.

- Tổ chức thực hiện quy chế dân chủ đúng quy định, phát huy vai trò, trách nhiệm, sức mạnh của mỗi cá nhân và tập thể trong việc thực hiện các nhiệm vụ theo hướng lấy học sinh làm trung tâm; phòng ngừa, ngăn chặn và chống các hành vi tham nhũng, lãng phí, độc đoán, lợi ích nhóm, quan liêu, phiền hà.

XIV. CÔNG KHAI CÁC NỘI DUNG THEO THÔNG TƯ SỐ 09/2024/TT-BGDĐT CỦA BỘ GDĐT

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ GDĐT đến toàn thể viên chức, người lao động và phụ huynh, học sinh nhà trường thông qua họp HĐSP, họp phụ huynh đầu năm học mới, sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt chủ nhiệm lớp.

- Thực hiện công khai đảm bảo chính xác, rõ ràng, đầy đủ, kịp thời, dễ tiếp cận về các nội dung: thông tin chung về nhà trường, công khai thu chi tài chính, công khai đối với giáo dục phổ thông (theo Điều 4, Điều 5, Mục 1, Điều 8, Điều 9, Mục 3 của Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT).

- Hình thức công khai: công bố công khai đầy đủ nội dung tại bảng niêm yết trong phòng HĐSP nhà trường và trên Trang thông tin điện tử của nhà trường.

- Thực hiện báo cáo thường niên tính đến ngày 31/12/2025 (theo Phụ lục I của Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT); công bố báo cáo thường niên của năm trước liền kề trước ngày 30/6/2026.

XV. CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng chính phủ về việc đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo.

- Lồng ghép, tích hợp nội dung phòng, chống tham nhũng vào chương trình dạy học môn Giáo dục kinh tế và pháp luật hiện hành; tổ chức các hoạt động ngoại khóa đặt trọng tâm vào việc giáo dục đạo đức liêm chính, tiết kiệm trong học sinh phù hợp phù hợp thực tiễn.

- Tạo điều kiện để giáo viên tham gia bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng, phương pháp dạy học về phòng, chống tham nhũng trong nhà trường.

XVI. CÔNG TÁC KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC, XÂY DỰNG TRƯỜNG ĐẠT CHUẨN QUỐC GIA

- Xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện công tác tự đánh giá chất lượng nhà trường đúng quy trình theo Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học (do thực tế hiện nay của trường không đủ điều kiện trường đạt chuẩn quốc gia).

- Báo cáo kết quả tự đánh giá cho Sở GDĐT và đảm bảo lưu trữ hồ sơ tự đánh giá tại nhà trường.

XVII. CÔNG TÁC PHỐI HỢP TRONG GIÁO DỤC

- Xây dựng quy chế phối hợp với các xã có học sinh theo học tại trường, với cha mẹ học sinh để nâng cao hiệu quả tuyên truyền, phối hợp giáo dục học sinh.

- Tạo lập kênh thông tin hai chiều thông qua zalo, điện thoại để tăng cường liên kết giữa nhà trường, phụ huynh, địa phương xuyên suốt trong năm học.

- Phát huy sự liên kết, hỗ trợ giúp đỡ giữa các trường đồng bằng với các trường ở miền núi.

- Tiếp tục huy động các cơ quan ban ngành liên quan phối hợp thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục học sinh (Công an thành phố, công an xã, xã Đoàn,...)

- Tiếp tục vận động các nhà hảo tâm, tìm kiếm các nguồn học bổng để giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn được tiếp tục yên tâm đến trường.

XVIII. THỰC HIỆN CÔNG TÁC ĐỔI MỚI QUẢN LÝ GIÁO DỤC

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong tổ chức, quản lý các hoạt động chuyên môn; thực hiện nhập liệu, khai thác, sử dụng thống nhất cơ sở dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo. Đồng thời hướng dẫn học sinh học tập kiến thức pháp luật về an toàn giao thông đường bộ trên nền tảng Bình dân học vụ số.

- Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn trong quản lý và dạy học; đẩy mạnh tự động hóa công tác hành chính, sổ sách điện tử, thời khóa biểu, phân công chuyên môn, quản lý cơ sở vật chất, giảm tải cho cán bộ,

giáo viên.

- Đẩy mạnh tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng điển hình tiên tiến trong công tác dạy học và quản lý, bảo đảm tính lan tỏa, hiệu quả, thiết thực, phù hợp điều kiện địa phương; gắn với phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” nhằm tạo động lực nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, quán triệt chủ trương, chính sách về đổi mới giáo dục cấp THPT.....Thực hiện tốt quy chế điều hành, sử dụng website trường, đẩy mạnh công tác viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của trường, nêu gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến trên các phương tiện truyền thông để khích lệ viên chức, người lao động, học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

XIX. CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

- Tổ chức thực hiện công tác thi đua khen thưởng theo đúng Luật Thi đua - Khen thưởng, Thông tư số 29/2023/TT-BGDĐT ngày 29/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng đối với ngành Giáo dục.

- Rà soát, điều chỉnh, bổ sung bảng tiêu chí chấm điểm thi đua của trường với các nội dung và thang điểm chấm cụ thể, phù hợp thực tế gắn với hiệu quả công việc; tổ chức giám sát hiệu quả việc thực hiện, bảo đảm công bằng, minh bạch, thúc đẩy và lấy đây là một trong những căn cứ đánh giá thi đua của viên chức cuối năm học.

- Thực hiện tốt việc khen thưởng, kỷ luật vì sự tiến bộ của học sinh, tạo động lực phấn đấu cho học sinh; tăng cường các biện pháp giáo dục kỷ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỷ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

- Kịp thời biểu dương, động viên, khen thưởng giáo viên, nhân viên, học sinh có thành tích nổi trội trong dạy học, bồi dưỡng học sinh, phụ đạo, tham gia các cuộc thi, các phong trào thi đua, hoạt động nhân đạo,...

Phần VI TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. TRÁCH NHIỆM CÁC TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

1. Đối với Hiệu trưởng

- Hiệu trưởng ban hành các quyết định thành lập các ban tổ, quyết định bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó; chỉ đạo khi tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục theo quy định.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, lấy ý kiến góp ý, trình Hội đồng trường phê duyệt và báo cáo Sở GDĐT đảm bảo đúng thời gian quy định và công khai trên website trường.

- Thông báo danh mục sách giáo khoa lớp 10, 11, 12 sử dụng tại trường đã được UBND tỉnh phê duyệt.

- Xây dựng và triển khai các kế hoạch hoạt động chung đến từng viên chức, người lao động nhà trường, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên phụ trách tổ chức thực hiện.

- Đẩy mạnh việc thực hiện nêu gương, tăng cường phổ biến, quán triệt thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các chức trách nhiệm vụ được giao từ lãnh đạo nhà trường đến đội ngũ giáo viên, nhân viên, học sinh.

- Chỉ đạo thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong nhà trường; giữ vững và phát huy tinh thần đoàn kết trong đội ngũ nhà trường.

- Tổ chức họp giao ban lãnh đạo trường 01 lần/tuần vào sáng thứ 2 hàng tuần.

- Duyệt kế hoạch bài dạy môn Giáo dục Quốc phòng - An ninh.

- Triển khai công tác phối hợp với địa phương, phụ huynh học sinh nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục.

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động giáo dục đảm bảo thực hiện đúng tiến độ, có hiệu quả; tổ chức thực hiện tiếp công dân đúng quy định, không gây phiền hà.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết sau mỗi học kỳ nhà trường để đánh giá rút kinh nghiệm, điều chỉnh bổ sung kế hoạch, nội dung và cách thức thực hiện.

- Thực hiện các nội dung công khai của nhà trường theo quy định.

- Rà soát đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, đề xuất kế hoạch bổ sung giáo viên đáp ứng yêu cầu Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

2. Đối với Phó Hiệu trưởng

a) Đối với bà Đinh Ngọc Thúy - Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn

- Tham gia xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường; chỉ đạo, hướng dẫn tổ chuyên môn, giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học, kế hoạch giáo dục, kế hoạch bài dạy và triển khai thực hiện đảm bảo.

- Cụ thể hóa các kế hoạch hoạt động liên quan công tác chuyên môn (khảo sát chất lượng, phụ đạo học sinh hạn chế, bồi dưỡng học sinh giỏi, các cuộc thi văn hóa dành cho học sinh, kiểm tra đánh giá định kỳ...); phối hợp bộ phận ngoài giờ thực hiện một số nhiệm vụ chung.

- Duyệt kế hoạch bài dạy điện tử của tổ trưởng chuyên môn trên phần mềm Vnedu; tăng cường dự giờ, kiểm tra việc thực hiện công tác chuyên môn của giáo viên.

- Tham gia công tác kiểm tra nội bộ nhà trường.

- Tổ chức họp giao ban với các tổ trưởng chuyên môn ít nhất 01 lần/tháng

để nắm bắt, định hướng hoạt động các tổ chuyên môn.

- Thực hiện báo cáo sơ kết, tổng kết, đánh giá từng nội dung hoạt động thuộc lĩnh vực chuyên môn; báo cáo kịp thời số liệu công tác dạy học về Hiệu trưởng và cấp trên.

b) Đối với ông Nguyễn Xuân Hoài - Phó Hiệu trưởng phụ trách CSVCL và NGLL

- Tham gia xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường; chỉ đạo công tác quản lý nội trú, tự đánh giá kiểm định chất lượng nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch bảo quản, sử dụng, tu sửa cơ sở vật chất, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học, nâng cấp hạ tầng mạng; thực hiện kiểm kê tài sản, thiết bị dạy học theo quy định.

- Cụ thể hóa các kế hoạch hoạt động liên quan công tác ngoài giờ, giáo dục dân tộc, y tế, thể dục - thể thao, nội trú, ...; phối hợp bộ phận chuyên môn thực hiện một số nhiệm vụ chung.

- Tham mưu xây dựng kế hoạch thực hiện phong trào “trường học hạnh phúc” với xây dựng nhà trường sáng - xanh - sạch - đẹp - an toàn; công tác PCCC, CNCH; quản lý nề nếp, tác phong học sinh; công tác phổ biến, tuyên truyền giáo dục pháp luật.

- Thực hiện báo cáo sơ kết, tổng kết, đánh giá từng nội dung hoạt động thuộc lĩnh vực ngoài giờ lên lớp, ...; báo cáo kịp thời số liệu về công tác cơ sở vật chất, thiết bị dạy học về Hiệu trưởng và cấp trên.

3. Đối với đoàn thể và các tổ chức khác

- Xây dựng kế hoạch hoạt động với các nội dung cụ thể liên quan hoạt động theo đặc thù từng đoàn thể và các tổ chức khác trong nhà trường mang tính khả thi, hiệu quả cao; có bảng phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên.

- Đoàn trường bố trí công tác lao động vệ sinh toàn trường đến các chi đoàn/lớp học; hướng dẫn công tác thi đua lớp học; tham mưu và triển khai tốt công tác quản lý nề nếp, đạo đức, tác phong học sinh trường học và khu nội trú; triển khai công tác đại hội các chi đoàn tiến đến Đại hội Đoàn trường.

- Hội Chữ thập đỏ, khuyến học trường tổ chức các hoạt động giúp đỡ học sinh khó khăn có điều kiện yên tâm đến trường đầu năm học, triển khai hiệu quả các hoạt động trong năm học 2025 - 2026.

- Chủ động thực hiện nhiệm vụ; tích cực trong công tác phối hợp thực hiện một số nhiệm vụ chung của nhà trường; phát động đội ngũ tham gia đầy đủ, hiệu quả các hoạt động nâng cao chất lượng giáo dục và các hoạt động khác của nhà trường.

4. Đối với tổ chuyên môn

- Tổ chức thảo luận, hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học bộ môn, kế hoạch hoạt động tổ chuyên môn, kế hoạch giáo dục của giáo viên, kế



hoạch bài dạy để thực hiện chương trình theo quy định tại Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH của Bộ GDĐT.

- Hoàn thành việc xây dựng kế hoạch dạy học từng bộ môn và kế hoạch hoạt động giáo dục của tổ chuyên môn; thực hiện rà soát thiết bị dạy học và xây dựng kế hoạch sử dụng, khai thác hiệu quả.

- Duyệt kế hoạch giáo dục của từng cá nhân giáo viên trong tổ; quản lý tổ viên tham gia hoàn thành tốt các nhiệm vụ chuẩn bị triển khai thực hiện Chương trình GDPT.

- Các nhóm bộ môn tiếp tục rà soát đăng ký mua bổ sung thiết bị dạy học phục vụ giảng dạy chương trình GDPT 2018 năm học 2025 - 2026.

- Thực hiện sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn 2 lần/tháng, trong đó chú trọng công tác đổi mới nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn: mỗi tổ chuyên môn tổ chức ít nhất 02 lần sinh hoạt nghiên cứu bài học/học kỳ cho từng bộ môn, những bộ môn ít giáo viên nghiên cứu bài học theo hướng ghép môn (Lý- Tin, Sinh - Hóa, Sử - GDKT&PL, GDTC-GDQPAN).

- Thực hiện ít nhất 01 lần thao giảng tổ/năm; tham gia tập huấn sinh hoạt cụm chuyên môn đầy đủ.

- Mỗi tổ chuyên môn tổ chức ít nhất 03 lần hội nghị chuyên môn cấp tổ/năm học (*hội nghị theo nội dung chuyên môn đặc thù từng tổ, hội nghị sơ kết, tổng kết hoạt động tổ*).

- Mỗi tổ chuyên môn tổ chức ít nhất 03 lần sinh hoạt chuyên đề/năm học (*có biên bản kèm bản cứng báo cáo chuyên đề lưu hồ sơ*).

- Tăng cường hoạt động dự giờ, thăm lớp trong năm học 2025-2026; đảm bảo nền nếp, chất lượng sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn.

- Chủ động thực hiện tốt công tác tham mưu và các nhiệm vụ chuyên môn hiệu quả, tập trung việc thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng bộ môn.

- Đẩy mạnh xây dựng tập thể tổ vững mạnh, đoàn kết; đảm bảo hồ sơ lưu trữ của tổ chuyên môn, tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý tổ.

5. Đối với giáo viên

- Chấp hành đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; thực hiện tốt quy định về đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử, quy chế làm việc, quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường, các quy định khác liên quan và tham gia tích cực các cuộc vận động, phong trào thi đua của ngành.

- Hoàn thành kế hoạch giáo dục, nghiên cứu đầu tư biên soạn kế hoạch bài dạy có chất lượng, đúng theo kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Tích cực đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng CNTT, làm đồ dùng dạy học, tổ chức các hoạt động phát huy phẩm chất, năng lực của học sinh.

- Tham gia phong trào tình nguyện giúp đỡ học sinh còn hạn chế trong học tập; hỗ trợ quản lý, hướng dẫn học sinh nội trú tự học ban đêm; làm tốt công tác

bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh lớp 12 ôn thi tốt nghiệp THPT năm 2026.

- Giáo viên chủ nhiệm quan tâm, tìm hiểu hoàn cảnh học sinh từ đầu năm học; có kế hoạch và biện pháp chủ nhiệm học sinh tiến bộ, duy trì ổn định sĩ số lớp học; thực hiện hiệu quả các tiết hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp theo sự phân công của nhà trường.

- Giáo viên bộ môn được trường cử tham gia tập huấn chuyên môn có trách nhiệm phổ biến/tập huấn kịp thời các nội dung liên quan đến nhóm bộ môn.

- Giáo viên bộ môn mỗi lớp có phương pháp phân luồng học sinh, lập danh sách học sinh còn hạn chế trong học tập để có phương pháp dạy học phù hợp, có kế hoạch và biện pháp giúp đỡ, theo dõi, đánh giá sự tiến bộ của học sinh.

- Viên chức, người lao động nhà trường thường xuyên thăm hỏi, nhắc nhở, động viên học sinh phấn đấu học tập, giữ gìn vệ sinh, nề nếp sinh hoạt tại khu nội trú.

- Tích cực tham gia các cuộc thi cấp trường, cấp thành phố dành cho giáo viên.

- Phối hợp, đoàn kết, hỗ trợ, giúp đỡ đồng nghiệp cùng thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ.

6. Đối với Tổ Văn phòng

6.1. Đối với Tổ trưởng

- Chủ động nghiên cứu, cụ thể hóa kế hoạch chung của nhà trường xây dựng kế hoạch hoạt động của Tổ phù hợp, hiệu quả, xác với nhiệm vụ của từng cá nhân theo vị trí việc làm.

- Định kỳ tổ chức sinh hoạt ít nhất 1 lần/tháng, nội dung sinh hoạt cần tập trung trao đổi, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ.

- Theo dõi, đánh giá tiến độ, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ của từng cá nhân trong tổ, định kỳ báo cáo kết quả và những kiến nghị đề xuất về Hiệu trưởng (mỗi tháng ít nhất 1 lần).

- Cùng với các thành viên trong tổ rà soát các quy chế, quy định của nhà trường ban hành có liên quan đến hoạt động của tổ để tham mưu điều chỉnh bổ sung hoặc thay thế.

6.2. Đối với nhân viên

- Tích cực, chủ động thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao; làm tốt công tác tham mưu; thiết lập đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách theo đúng quy định, sử dụng lưu trữ và bảo quản; tham mưu thực hiện chuyển đổi số.

- Đảm bảo công tác quản lý thiết bị, bảo vệ cơ sở vật chất và các tài sản chung của nhà trường.

- Thực hiện đảm bảo quy định giờ giấc làm việc; phòng chống tham nhũng, lãng phí trong nhà trường.

- Thực hiện tốt công tác phối hợp với các bộ phận, cá nhân trong và ngoài nhà trường trong quá trình triển khai nhiệm vụ, các hoạt động giáo dục; có tinh thần đoàn kết, chia sẻ, hỗ trợ công việc lẫn nhau.

II. CÔNG TÁC PHỐI HỢP CÁC BÊN LIÊN QUAN

1. Đối với gia đình học sinh

- Cam kết và phối hợp tích cực với nhà trường trong công tác giáo dục đạo đức, lối sống, học tập học sinh; là cầu nối cung cấp đầy đủ và chính xác các thông tin liên quan của học sinh về giáo viên chủ nhiệm.

- Gia đình cam kết tạo ra môi trường gia đình tích cực và hỗ trợ việc phát triển đạo đức của con cái, thực hiện biện pháp giáo dục đúng đắn con em tại gia đình, có trách nhiệm quản lý con cái giờ tự học, sinh hoạt tại nhà; phối hợp hỗ trợ con em và tham gia các hoạt động tại trường.

- Cha mẹ bảo đảm quyền học tập của con em, quan tâm và tạo điều kiện cho con em tham gia các hoạt động phát triển nhân cách, tài năng; phối hợp nhịp nhàng, thống nhất với giáo viên chủ nhiệm, lãnh đạo nhà trường các phương pháp giáo dục và kỉ luật tích cực khi con vi phạm nội quy trường lớp.

2. Đối với các cấp chính quyền địa phương

UBND, công an các xã có học sinh đang theo học tại trường phối hợp với nhà trường trong công tác giáo dục đạo đức, lối sống của học sinh; hỗ trợ và tạo điều kiện cho nhà trường tổ chức tuyên truyền pháp luật, phòng chống bạo lực học đường và tệ nạn xã hội, giữ gìn an ninh trật tự khu trường học và khu nội trú, giáo dục giới tính và các hoạt động khác giáo dục học sinh.

III. CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT; RÀ SOÁT, ĐIỀU CHỈNH

- Lãnh đạo trường, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên tham gia thực hiện giám sát tiến độ, kết quả hoạt động của các ban tổ, cá nhân trong nhà trường.

- Giáo viên, Ban Chấp hành Đoàn trường, quản sinh, bảo vệ thường xuyên thực hiện phối hợp kiểm tra giám sát hàng ngày nề nếp thi đua lớp học, nề nếp nội trú, chú ý đến các vấn đề như tình trạng giao tiếp, hành vi ứng xử, tinh thần làm việc nhóm; đề xuất giải pháp giáo dục, giúp đỡ học sinh tiến bộ hơn.

- Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra nội bộ trường học, giám sát thực hiện quy chế chuyên môn; kịp thời chỉ ra những tồn tại, hạn chế và có định hướng khắc phục kịp thời.

- Phụ huynh, địa phương tham gia giám sát các hoạt động phối hợp với nhà trường; đóng góp ý kiến, giải pháp thực hiện tốt hơn công tác phối hợp giáo dục học sinh.

- Lãnh đạo trường chỉ đạo rà soát, các văn bản, quy định hiện hành, đổi chiều tình hình thực tế nhà trường để bổ sung/sửa đổi và thực hiện quy chế dân

chủ, quy chế làm việc; đổi mới công tác quản lý, công tác tài chính, công tác thi đua khen thưởng trong nhà trường minh bạch, rõ ràng.

IV. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

- Giáo viên bộ môn, giáo viên chủ nhiệm thông tin kịp thời tình hình học tập, rèn luyện của học sinh đến phụ huynh, tổ trưởng, lãnh đạo trường.
- Các Phó Hiệu trưởng, tổ chuyên môn, đoàn thể, ban tổ khác trong nhà trường thông tin kịp thời những khó khăn hoặc nhiệm vụ phát sinh về lãnh đạo trường; thực hiện các báo cáo theo phân công.
- Các Phó Hiệu trưởng, tổ trưởng, văn thư theo dõi thông kê, tổng hợp và báo cáo sơ kết, tổng kết kịp thời các mặt hoạt động của nhà trường lên Hiệu trưởng và cấp trên theo phân công, đảm bảo thời gian quy định.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục của trường THPT Quang Trung - Đông Giang năm học 2025 - 2026; đề nghị các cá nhân và bộ phận liên quan nghiêm túc thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, liên hệ trực tiếp với lãnh đạo trường để có hướng dẫn kịp thời./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT (qua phòng GDTrH-HSSV);
- Hội đồng Trường (báo cáo);
- HT, PHT (chỉ đạo);
- BCH ĐTN (phối hợp);
- Ban đại diện CMHS (phối hợp);
- Tổ trưởng, giáo viên (để thực hiện);
- Lưu VT, CM.



HIỆU TRƯỞNG

Đinh Văn Tư

**PHÊ DUYỆT CỦA HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
T/M HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH**

Đinh Văn Tư



PHỤ LỤC I

BẢNG PHÂN CÔNG LAO ĐỘNG, NĂM HỌC 2025-2026

(Kèm theo Kế hoạch số 10/KH-THPTQTĐG ngày 05/9/2025 của Hiệu trưởng Trường THPT Quang Trung - Đông Giang)

TT	Họ lót	Tên	Kiểm nhiệm, mức giám tiết tuần	Lớp 10	Lớp 11	Lớp 12	C. đề 10	C. đề 11	C. đề 12	GDDP /năm	HDTN - HN/năm	TVTL HS	Ghi chú
1	Đa Lây Thị	Luyến	C.nhiệm 12/3	4	Toán	3	12/3, 12/4	6	12/3, 12/4	2	12/3, 12/4	2	25
2	Phạm Thanh	Phương	C.nhiệm 10/2	4	Toán	3	12/5	3	12/5		10/2	105	
3	Alăng Quốc	Quyết	TTCM	3	Toán	3	11/2	1	10/1		11/2	105	20
4	Lê Nguyên	Trường	C.nhiệm 12/2	4	Toán		12/1, 12/2	6	12/1, 12/2	2	12/2	105	
5	Bùi Ngọc	Giao	C.nhiệm 11/4	4	Toán	3	11/1, 11/4	6	11/1	1	11/4	105	
6	Alăng Minh	Quang	TPCM, Phụ trách CNTT và	4	Tin học	8	10/2, 10/3, 10/4, 10/5	6	12/2, 12/5	4			
7	Alăng Thị	Moáy	Con mọn	3	Vật lý		12/1, 12/2	4	11/1	1	10/4	105	
8	Phát Xuân	Quý			Vật lý	2	10/1	1	12/3, 12/4	4	10/1	45	
9	Zorâm Thị	Thủy	C.nhiệm 12/1	4	Hóa học	2	12/1	2	12/1	1	12/1, 11/3	175	
10	Brúu Thị	Bé	Sinh học		Sinh học	4	10/2, 10/3	4	11/3, 11/4	4		20	
			CNNN		CNNN	2	12/2, 12/3, 12/4	6			7		
11	Thông Thị	Bóng	C.nhiệm 11/2	4	Sinh học		11/1, 11/2	4	12/1, 12/5	4	11/1	2	
			CNNN		CNNN								
12	Đỉnh Thị	Thu	C.nhiệm 10/1	4	Sinh học	6	10/1, 10/4, 10/5		10/1	1	10/1	60	
			CNNN		CNNN	2	10/1						
13	Alăng Thị	Đặng	C.nhiệm 11/3	4	Ngữ văn	3	11/2, 11/3	6	10/2	1	11/2, 11/3	2	
14	Lê Quang	Hét	C.nhiệm 10/5	4	Ngữ văn	3	12/3	3	10/5	1	12/3	1	64
15	Phạm Thị	Lan	TTCM, TK HDT	5	Ngữ văn		12/1, 12/2	6	11/4	1	12/2	1	24
16	Rapát Thị	Mận	C.nhiệm 11/1	4	Ngữ văn	3	11/1	3	10/3	1	11/1	60	
17	Zorâm Thị	Thái	C.nhiệm 10/4	4	Ngữ văn	3	12/4, 12/5	6	10/4	1	12/4, 12/5	2	25
18	Nguyễn Thị	Đời	Lịch sử		Lịch sử								
Nghỉ thai sản đến 15/10/2025, giảng dạy Lịch sử khối 11 và lớp 12/2, 12/3, 12/4 từ ngày 16/10/2025.													
19	Brúu	Quý	TPCM	1	Lịch sử	5	11/1, 11/2, 11/3, 11/4	8	12/1, 12/2, 12/3, 12/4, 12/5	10	10/2, 10/3, 10/4, 10/5	4	3
20	Brúu Thị	Bìn	GDKT-PL		GDKT-PL	8	11/2, 11/3, 11/4	6	12/1, 12/3, 12/4, 12/5	8			
21	Alăng	Clol	TTCM	3	Địa lý	6	10/3, 10/4, 10/5	4	12/4, 12/5	4	10/3, 10/4, 10/5	3	2

TT	Họ lót	Tên	Kiểm nhiệm, định mức giảm tiết/tuần	Môn	Lớp 10		Lớp 11		Lớp 12		C.đề 10		C.đề 11		C.đề 12		GDDP /năm	HĐTN - HN/năm	TVTL HS	Ghi chú
					Lớp dạy, tiết/tuần		Lớp dạy, tiết/tuần		Lớp dạy, tiết/tuần		Lớp dạy, tiết/tuần		Lớp dạy, tiết/tuần							
22	Alăng Văn	Gúi		Địa lý	10/2	2	11/2, 11/3, 11/4	6	12/2, 12/3	4	10/2	1	11/2, 11/3, 11/4	3	12/2, 12/3	2				
23	Trần Thị Kim	Anh	TTCM	3	Anh văn	10/4, 10/5	6		12/3, 12/5	6								12/3	70	
24	Sava Thị	Hòa	C.nhiệm 12/4	4	Anh văn		11/1, 11/3, 11/4	9	12/4	3								12/4	35	
25	Zoràm Thị Thành	Thương	BT Đoàn	11,9	Anh văn		11/2	3										12/3	35	20
26	Blúp Thị	Viết		Anh văn	10/1, 10/2, 10/3	9			12/1, 12/2	6								12/4	70	
27	Bnướch	Dịu	PBT Đoàn	5,95	GDTC	10/1, 10/2, 10/4	6	11/3	2									12/5	35	20
28	Poloong Thị	Lý	C.nhiệm 12/5	4	GDTC		11/1, 11/2, 11/4	6	12/1, 12/5	4								12/5	70	20
29	Nguyễn Văn	Tiểu	TPCM, C.nhiệm 10/3	4	GDTC	10/3, 10/5	4		12/2, 12/3, 12/4	6								10/3	105	
30	Alăng	Khinh	TTND	2	GDQP& AN	10/1, 10/2, 10/3, 10/4, 10/5	5	11/1, 11/2, 11/3, 11/4	4	12/1, 12/2, 12/3, 12/4, 12/5	5							11/3	20	15
31	Đinh Văn	Tư	Hiệu trưởng														31	11/3	15	
32	Đinh Ngọc	Thúy	P.Hiệu trưởng														54	11/1	45	
33	Nguyễn Xuân	Hoài	P.Hiệu trưởng														99	11/3		

PHỤ LỤC II
HOẠT ĐỘNG TRỌNG TÂM CỦA NHÀ TRƯỜNG
NĂM HỌC 2025 - 2026

(Kèm theo kế hoạch số **40**/KH-THPTQTĐG ngày **05**/9/2025 của trường THPT Quang Trung -
 Đông Giang)



Thời gian		Nội dung hoạt động	Thành phần chủ trì và tham gia
Tháng	Tuần, ngày		
8/2025	Tuần tựu trường 25/8-30/8	- Tham gia tập huấn chuyên môn.	Theo KH của Sở.
		- Tập trung học sinh đầu năm học, tổ chức quán triệt các nhiệm vụ, nội dung và quy chế của nhà trường.	CBQL, Đoàn trường, GVCN
		- Tổ chức lao động tổng vệ sinh trường, lớp.	Đoàn, GVCN và học sinh
		- Tiếp nhận, bố trí phòng ở nội trú cho học sinh có đăng ký. - Tổ chức cho học sinh DTTS mượn SGK.	- Phó HT NGLL - GVCN, bảo vệ, quản sinh, thư viện.
		- Chuẩn bị Lễ khai giảng năm học 2025 - 2026.	Theo kế hoạch
9/2025	Tuần khai giảng 01-07/9	- Duyệt kế hoạch giáo dục nhà trường	Hội đồng trường
		- Tổ chức Lễ khai giảng năm học mới (05/9/2025) và trao học bổng "Tiếp sức đến trường".	Toàn trường theo kế hoạch
		- Họp HĐSP tháng 9.	HĐSP trường
		- Sinh hoạt học sinh khu nội trú tháng 9.	Tổ QLNT, GVCN
		- Ổn định nề nếp học sinh ở nội trú.	Tổ QLNT, GVCN
	Tuần 01 08-14/9	- Dạy học đầu năm học mới; các bộ phận, tổ chức đoàn thể hoàn thiện kế hoạch hoạt động.	CBQL, giáo viên, Đoàn
		- Kiểm tra, giám sát tình hình dạy học đầu năm.	CBQL
		- Hoàn thành dữ liệu học sinh trên Vnedu, CSDL ngành.	GVCN, thầy Quang
		- Đại hội Đoàn trường (ngày 14/9/2025)	Đoàn trường
		- Xây dựng các Kế hoạch thực hiện trong năm học (tháng ATGT, bồi dưỡng HSG, giáo dục dân tộc, giáo dục thể chất, GDQP-AN, kiểm tra nội bộ, giúp đỡ học sinh còn hạn chế, thi KHKT cấp trường, tư vấn tâm lý và công tác xã hội trong nhà trường...)	Các Phó HT, nhóm GDTC, GDQPAN.
	Tuần 02 15-21/9	- Chuẩn bị các văn bản Hội nghị viên chức năm học 2025 - 2026 cấp tổ và trường.	CBQL, Tổ trưởng
		- Dự giờ, kiểm tra tình hình dạy học đầu năm.	CBQL
		- Dự kiến: Tổ chức họp xét chế độ học sinh học kỳ I, năm học 2025 - 2026.	- CBQL, Kế toán, GVCN

Thời gian		Nội dung hoạt động	Thành phần chủ trì và tham gia
Tháng	Tuần, ngày		
		- Khảo sát nguyện vọng chọn môn thi tốt nghiệp THPT 2026.	- Phó HT chuyên môn - GVCN lớp 12
		- Hội nghị chuyên môn về thực hiện nội dung HĐ TNHN.	Phó HT chuyên môn, cô Thủy, cô Lý
		- Phối hợp tổ chức trao học bổng và tập huấn hướng nghiệp, giáo dục SKSS cho nữ sinh theo chương trình của tổ chức CEF (ngày 20-21/9/2025).	- Tổ chức CEF - Thầy Tư, cô Thúy - HS nhận học bổng, HS nữ toàn trường
		- Hội nghị Cha mẹ học sinh năm học 2025-2026.	CBQL, GVCN, Đoàn, phụ huynh
		- Tổ chức Hội nghị viên chức cấp Tổ.	Tổ CM, tổ VP
	Tuần 03 22-28/9	- Tổ chức đối thoại trực tiếp với đoàn viên, thanh niên học sinh (lần 1).	CBQL, B.thư Đoàn, C.tịch CD, GVCN, HS
		- Kiểm tra nội bộ trường	Theo KH và QĐ
		- Hoàn thiện bảng tiêu chí thi đua trường; đăng kí thi đua đầu năm học.	CBQL, viên chức toàn trường.
		- Tổ chức Hội nghị viên chức cấp Trường (dự kiến).	HDSP trường
	Tuần 04 29/9-05/10	- Sinh hoạt học sinh khu nội trú tháng 10	Tổ QLNT, GVCN
		- Sinh hoạt CLB Văn học (lần 1).	Ban chủ nhiệm CLB
		- Tuyên truyền nâng cao nhận thức học tập và phòng chống bạo lực học đường cho học sinh.	Tổ TVTL và CTXH, Đoàn
		- Triển khai phụ đạo thi TN THPT đối với lớp 12 (môn Toán, Văn).	Phó HT chuyên môn
10/2025	Tuần 05 06-12/10	- Hội nghị giao ban giữa nhà trường, địa phương và cha mẹ học sinh (dự kiến).	Phó HT NGLL
		- Kiểm tra nội bộ trường	Theo KH và QĐ
		- Thực hiện vòng sơ loại cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp trường.	Ban giám khảo theo Quyết định
	Tuần 06 13-19/10	- Tổ chức giải bóng chuyền Nữ dành cho học sinh.	Nhóm GDTC, GDQPAN, Đoàn
		- Sinh hoạt CLB Tiếng Anh, CLB Nói lý hát lý (lần 1).	Ban chủ nhiệm các CLB
		- Dự kiến tham gia sinh hoạt chuyên môn cụm cấp THPT (lần 1)	Theo KH của Sở
		- Thao giảng cấp tổ.	Các tổ CM
	Tuần 07 20-26/10	- Sinh hoạt CLB Tiền hôn nhân, Khoa học-Kĩ thuật & Đời sống (lần 1).	Các CLB
		- Kiểm tra nội bộ trường	Theo KH và QĐ

Thời gian		Nội dung hoạt động	Thành phần chủ trì và tham gia
Tháng	Tuần, ngày		
11/2025	Tuần 08 27/10-02/11	- Hợp HĐSP tháng 11.	HĐSP trường
		- Sinh hoạt học sinh khu nội trú tháng 11.	Tổ QLNT, GVCN
		- Kiểm tra, đánh giá giữa học kỳ I	Phó HT chuyên môn
	Tuần 9 03-09/11	- Tiếp tục kiểm tra, đánh giá giữa học kỳ I	Phó HT chuyên môn
		- Tổ chức các hoạt động ngày Pháp luật Việt Nam 09/11.	Phó HT NGLL
	Tuần 10 10-16/11	- Tham gia Hội thi Olympic tiếng Anh HSSV cấp thành phố năm học 2025-2026 (<i>dự kiến</i>)	Phó HT CM, nhóm giáo viên Tiếng Anh
		- Tổ chức thi đua "Dạy tốt-Học tốt-Rèn luyện tốt" và các hoạt động chào mừng ngày 20/11.	PHT CM, tổ CM, Đoàn trường
		- Hội giảng cấp trường.	Phó HT chuyên môn
		- Kiểm tra nội bộ trường	Theo KH và QĐ
	Tuần 11 17-23/11	- Tổ chức Lễ Kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 và tuyên dương khen thưởng năm học 2025 - 2026.	Theo kế hoạch
	Tuần 12 24-30/11	- Tổ chức vòng chung kết cuộc thi KHKT cấp trường.	Phó HT chuyên môn
		- Triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày Thế giới phòng chống bệnh AIDS năm 2025, tuyên truyền phòng chống ma túy trong môi trường học đường.	PHT NGLL, Đoàn trường
		- Kiểm tra nội bộ trường	Theo KH và QĐ
12/2025	Tuần 13 01-07/12	- Hợp HĐSP tháng 12.	HĐSP trường
		- Sinh hoạt học sinh khu nội trú tháng 12.	Ban QLNT, GVCN
		- Tổ chức Hội khỏe phù đồng cấp trường (<i>dự kiến</i>).	PHT NGLL, tổ NN-GDTC-GDQPAN
	Tuần 14 08-14/12	- Sinh hoạt CLB Khoa học-Kĩ thuật & Đời sống (<i>lần 2</i>).	Ban chủ nhiệm các CLB
		- Triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày Thế giới tưởng niệm nạn nhân tai nạn vì giao thông năm 2025	Theo KH của Sở
		- Kiểm tra nội bộ trường	Theo KH và QĐ
	Tuần 15 15-21/12	- Tuyên truyền kỷ niệm Ngày thành lập QĐND Việt Nam 22/12.	Đoàn trường
		- Sinh hoạt CLB Tiếng Anh (<i>lần 2</i>).	Ban chủ nhiệm CLB
		- Tổ chức đối thoại trực tiếp với Đoàn viên, Thanh niên (<i>lần 2</i>).	CBQL, BTV Đoàn trường
	Tuần 16	- Kiểm tra nội bộ trường	Theo KH và QĐ



Thời gian		Nội dung hoạt động	Thành phần chủ trì và tham gia
Tháng	Tuần, ngày		
	22-28/12	- Kiểm kê tài sản cuối năm tài chính 2025.	Phó HT NGLL, NV phụ trách thiết bị
Tháng 01/2026	Tuần 17 29/12/2025 - 04/01/2026	- Hợp HĐSP tháng 01/2026.	HĐSP
		- Hoàn thành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2026.	HT, kế toán
		- Kiểm tra, đánh giá cuối học kỳ I.	Phó HT chuyên môn
	Tuần 18 05-11/01	- Tiếp tục kiểm tra, đánh giá cuối học kỳ I.	Phó HT chuyên môn
		- Tuyên truyền ngày HS-SV 09/01.	Đoàn trường
		- Kiểm tra cơ sở vật chất, thiết bị dạy học cuối học kỳ I.	Phó HT NGLL, các nhóm bộ môn, nhân viên thiết bị, bảo vệ
	Tuần dự phòng 12-18/01	- Tham gia cuộc thi nghiên cứu KHKT cấp thành phố (dự kiến)	Theo kế hoạch của Sở
		- Sinh hoạt nội trú học sinh tháng 01/2026.	Tổ QLNT, GVCN
		- Rà soát thực hiện hoàn thành chương trình học kỳ 1, dạy bù tháng 01 (nếu có).	GVBM
		- Sơ kết học kỳ I cấp tổ.	Các Tổ CM, Tổ VP
		- Tổ chức Hội thao Quốc phòng cấp trường.	PHT NGLL, tổ NN-GDTC-GDQPAN
	Tuần 19 19-25/01	- Sơ kết học kỳ I cấp trường.	Theo kế hoạch
		- Thực hiện biên chế chương trình học kỳ 2.	Toàn trường
		- Hoàn thiện hồ sơ học sinh hưởng chế độ học kỳ 2.	GVCN, kế toán
		- Tham gia giải Hội khỏe Phù đồng cấp thành phố năm học 2025-2026 (dự kiến).	Theo KH của Sở
		- Sinh hoạt CLB Tiền hôn nhân (lần 2).	Ban chủ nhiệm CLB
	Tuần 20 26-31/01	- Kiểm tra nội bộ trường	Theo KH và QĐ
		- Triển khai kế hoạch "Tết vì bạn nghèo"	Hội Chữ thập đỏ, Đoàn trường
		- Triển khai phụ đạo 12 các môn tự chọn.	Phó HTCM, GVBM
Tháng 02/2026	Tuần 21 02-08/02	- Triển khai hoạt động kỉ niệm Ngày thành lập Đảng CSVN Việt Nam (03/02)	BGH, BTV Đoàn trường
		- Hợp HĐSP, SH nội trú học sinh tháng 02/2026.	Tổ QLNT, GVCN
		- Dự kiến tham gia sinh hoạt chuyên môn cụm cấp THPT (lần 2) .	Theo KH của Sở
	Tuần 22	- Tham gia Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp thành phố (nếu có).	Giáo viên dự thi

Thời gian		Nội dung hoạt động	Thành phần chủ trì và tham gia
Tháng	Tuần, ngày		
	09-15/02	- Tiếp tục tham gia giải Hội khỏe Phù đồng cấp thành phố năm học 2025-2026 (<i>dự kiến</i>).	Theo KH của Sở
	16 - 22/02	Nghỉ tết nguyên đán 2026	Toàn trường
	Tuần 23 23-29/02	- Sinh hoạt CLB Văn học (<i>lần 2</i>).	Ban chủ nhiệm CLB
		- Triển khai kế hoạch và phát động Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác.	BGH, Đoàn trường
		- Sinh hoạt CLB Nói lý - Hát lý (<i>lần 2</i>).	Ban chủ nhiệm CLB
	Tuần 24 02-08/03	- Kiểm tra nội bộ trường	Theo KH và QĐ
		- Thăm và chúc mừng ngày Biên phòng 03/3.	Theo phân công
		- Tổ chức Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp trường.	Theo kế hoạch
Tháng 03/2026	Tuần 25 09-15/03	- Họp HĐSP tháng 03/2026.	HĐSP
		- Sinh hoạt nội trú học sinh tháng 03/2026.	Tổ QLNT, GVCN
		- Tổ chức các hoạt động chào mừng Ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3.	Ban nữ công trường
		- Tổ chức cắm trại chào mừng 95 năm ngày thành lập Đoàn TNCS HCM (26/3/1931 - 26/3/2026); triển khai các hoạt động chào mừng kỉ niệm 51 năm Ngày Giải phóng thành phố Đà Nẵng (29/3/1975 - 29/3/2026) và 51 năm Ngày Giải phóng miền Nam thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2026).	Đoàn trường
		- Dự thi Học sinh giỏi THPT cấp thành phố.	Theo kế hoạch của Sở
	Tuần 26 16-22/03	- Tiếp tục tham gia giải Hội khỏe Phù đồng cấp thành phố năm học 2025-2026 (<i>dự kiến</i>).	Theo KH của Sở
		- Triển khai công tác hướng dẫn học sinh 12 đăng ký thi TN THPT năm 2026.	HT, PHTCM, thầy Quang, anh Điệp
		- Kiểm tra nội bộ trường	Theo KH và QĐ
	Tuần 27 23-29/03	- Kiểm tra giữa học kỳ II	Phó HT chuyên môn
	Tuần 28 30/3-05/04	- Tiếp tục kiểm tra giữa học kỳ II.	Phó HT chuyên môn
Tháng 04/2026	Tuần 29 06-12/04	- Họp HĐSP tháng 04/2026.	HĐSP
		- Sinh hoạt nội trú học sinh tháng 04/2026.	Tổ QLNT, GVCN
		- Kiểm tra nội bộ trường	Theo KH và QĐ
	Tuần 30	- Dự kiến: Thi thử tốt nghiệp THPT theo đề chung toàn thành phố (<i>thi thử lần 1</i>).	Phó HT chuyên môn

Thời gian		Nội dung hoạt động	Thành phần chủ trì và tham gia
Tháng	Tuần, ngày		
	13-19/04	- Kiểm tra nội bộ trường	Theo KH và QĐ
	Tuần 31 20-26/04	- Hợp Cha mẹ học sinh 12.	Lãnh đạo trường, GVCN 12, CMHS
		- Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày sách và Văn hóa đọc Việt Nam 21/4 và Chiến thắng 30/4.	Thầy Hoài, Anh Điệp, nhóm Văn
		- Kiểm tra nội bộ trường	Theo KH và QĐ
	Tuần 32 27/4-03/05	- Hợp HĐSP tháng 05/2026.	HĐSP
		- Sinh hoạt nội trú học sinh tháng 05/2025.	Tổ QLNT, GVCN
		- Phát động thi đua "Tuần học tốt - Rèn luyện tốt" chào mừng ngày 30/4.	Đoàn trường
		- Sinh hoạt CLB Tiếng Anh, CLB Văn học, CLB Khoa học-Kỹ thuật & Đời sống (lần 3).	Các CLB
		- Tiếp tục tham gia giải Hội khỏe Phù đồng cấp thành phố năm học 2025-2026 (dự kiến).	Theo KH của Sở
		- Nghi Lễ Ngày Chiến thắng 30/4 và ngày Quốc tế Lao động 01/5.	Toàn trường
Tháng 05/2026	Tuần 33 04-10/05	- Kiểm tra, đánh giá cuối học kỳ II.	Phó HT chuyên môn
		- Phối hợp đánh giá kết quả rèn luyện của hs.	HĐSP
	Tuần 34 11-17/05	- Tiếp tục kiểm tra, đánh giá cuối học kỳ II.	Theo kế hoạch
	Tuần 35 18-24/05	- Sinh hoạt CLB Tiền hôn nhân, CLB Nói lý - Hát lý (lần 3).	Chủ nhiệm các CLB
		- Phát động phong trào chào mừng Kỷ niệm 135 năm ngày sinh nhật Bác 19/5.	Thầy Hoài, Đoàn trường
		- Thăm định SKKN cấp cơ sở.	Theo QĐ
	Tuần DP 15-31/05	- Dự kiến: Thi thử tốt nghiệp THPT theo đề trường/cụm trường (thi thử lần 2).	Phó HT chuyên môn
		- Hợp phụ huynh cuối năm.	CBQL, GVCN
		- Bế giảng năm học, bàn giao học sinh SH hè.	Theo kế hoạch
		- Triển khai các hoạt động “Lễ trưởng thành và tri ân” của học sinh lớp 12.	Phó HT NGLL
Tháng 06/2026	01-30/6	- Triển khai nhiệm vụ coi thi, chấm thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026 - 2027.	Theo QĐ
		- Triển khai nhiệm vụ coi thi, chấm thi tốt nghiệp THPT 2026.	Theo QĐ
		- Đánh giá, xếp loại viên chức; chấm điểm thi đua trường.	- BGH - Viên chức.

Thời gian		Nội dung hoạt động	Thành phần chủ trì và tham gia
Tháng	Tuần, ngày		
Tháng 7/2026	01-31/7	- Tổ chức kiểm tra lại lớp 10, 11 (nếu có).	Lãnh đạo, BV, QS
		- Tham gia các hoạt động tập huấn chuyên môn Giáo dục QPAN	GVBM GDQPAN (theo KH của Sở)
		Triển khai các hoạt động kỉ niệm Ngày thương binh liệt sỹ 27/7	Đoàn trường
Tháng 8/2026	01-31/8	- Tham dự các lớp tập huấn chuyên môn do Sở GDĐT tổ chức.	CBQL, giáo viên (theo KH của Sở)
		- Tham gia bồi dưỡng chính trị hè 2026.	CBQL, viên chức (theo KH của Sở)
		- Chuẩn bị các điều kiện cho năm học mới.	BGH

